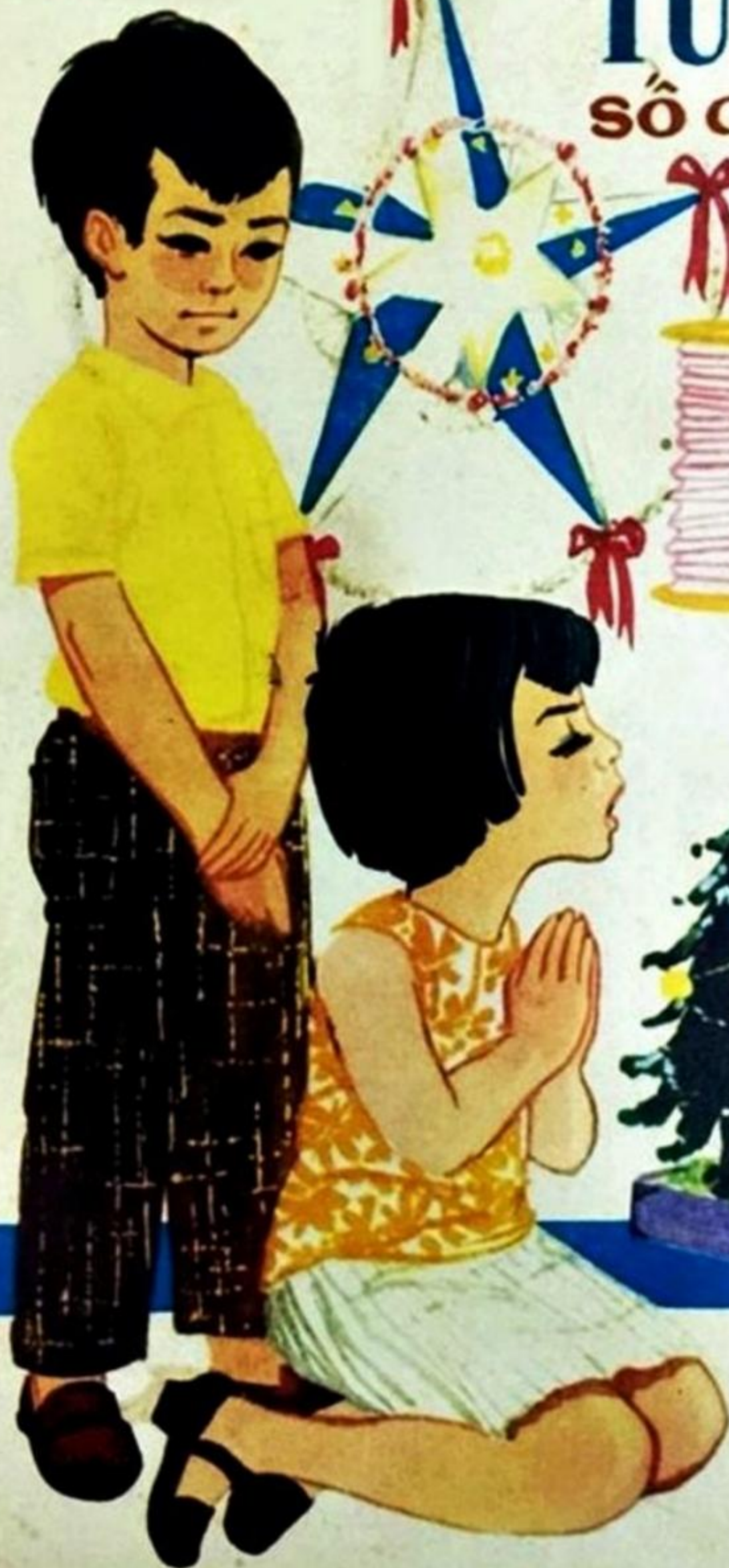




120

TUỔI HOA

SỔ GIÁNG SINH



TUỔI HOA

VUI - TRẺ - ĐẸP - XÂY DỰNG

Số 120

NGÀY 15 THÁNG 12
1969

CHỦ-NHIỆM:
CHÂN - TÍN

THƯ-KY TÒA-SOẠN:
NGUYỄN-TRƯỜNG-SƠN

QUẢN-LÝ:
VÔ-VAN-HỮU

Tạp-chí TUỔI-HOA
xuất-bản vào ngày 1 và 15
mỗi tháng. Tòa-soạn: 38
Kỳ - Đồng, Saigon. Dây
nối: 99.034. Giá mỗi số
20đ. Công-sở giá gấp đôi.
Bao dài hạn: Một năm 24
số 480đ. Miền Trung và
Cao Nguyên Trung Phần
520đ. Giá ủng hộ 600đ.
trở lên. Thư từ, bài vở
gửi Nguyễn-Trường-Sơn.
Bưu phiếu, Chi phiếu đều
Vô-van-Hữu.

• Mua bao dài hạn xin
trả tiền trước.

DỌC TRONG SỐ NÀY:

Như sợi chỉ mảnh KIM HAI 3

Ước vọng QUYÊN DI 10

Con búp bê cụt tay

NGUYỄN THỊ MỸ THANH 15

Vườn thơ Tuổi Hoa QUYÊN DI phụ trách 22

Tuổi Hoa lai rai HOÀNG DANG CẤP 24

Tiếng xưa DAN THANH THỦY 33

Màu xanh học trò NGUYỄN THÁI HẢI 42

DỒNG CỎ NON:

Ngôi trường ngói đỏ

THU TİM 53

Sơn Tinh Thủy Tinh.

ĐINH 54

Chiếc áo kiêu

YÊN NGUYỄN 56



NHƯ SỢI CHỈ MÀNH

KIM HAI

NHỮNG hàng dừa sai lá là một đám rậm màu xanh đậm phơn phớt ánh hoàng hôn. Buổi chiều đã xuống. Phía tây, mặt trời đỏ dịu nhuộm hồng một góc trời. Chiếc phi cơ đã bắt đầu lượn vòng để đáp xuống. Dây lưng an toàn vướng víu ở bụng. Tôi chồm người nhìn qua cửa hồng phi cơ. Mặt trời đã lấp phía bên kia. Tỉnh lỵ Bồng Sơn mờ nhạt ẩn hiện một dòng sông lấp lánh như dải lụa mềm. Tôi sắp trở về nơi dấu yêu, nơi mà bốn mùa đều thơm ngọt hương vị nước dừa. Tuổi nhỏ tôi lớn lên tại đây. Xa rồi đã lâu, bây giờ tôi mới có dịp về thăm. Con đường cũ có còn không? Chiến tranh đã tàn phá, con người đã xây dựng được những gì ở đây. Tôi có còn tìm được căn nhà yêu dấu xưa. Có còn nhớ được lối nào dẫn lên ngọn đồi thấp đầy trái móc

tím ngắt, vị chua chát quyến rũ tôi trong những ngày còn tung tăng chạy nhảy thơ ngây. Con đường đưa về phố chợ có còn xa tít tắp so với đôi chân nhỏ bé thời xưa. Những cánh đồng mía, ôi bao la và ngọt ngào đầy thú vị của ngày mùa. Nhưng không phải chỉ chừng đó. Trong trái tim hồi hộp và cảm động ngày ngày của tôi hiện tại, có chút nhớ thương sâu đậm nhất và dành dụm mà vẫn im lờ. Mỗi vòng phi cơ lượn tròn, mỗi cụm khói nhà ai ẻo lả vượt khỏi khóm dừa xanh là nổi náo nức và xúc động dâng trào. Tôi thấy mi mắt mình cay cay — Ngoại ơi, con đã trở về thăm lại ngoại, thăm quê hương yêu dấu của ngoại, của con mà hơn 10 năm ngán trở vì lý do này hay lý do khác.

Tỉnh lỵ lặng lẽ. Không lớn với

những con đường dài xa như tôi đã thấy khi còn nhỏ — Trăm cuối con đã đến. Ngoại có ngờ rằng con đã trở về thăm ngoại không? Chắc không bao giờ ngoại nhỉ. Kể từ khi ngoại gả má con cho một người con trai xa xứ, hẳn ngoại đã biết rằng con ngoại sẽ khó mà có dịp về thăm, huống hồ chỉ là cháu. Nhưng những gì ngoại không nghĩ tới thì lại xảy ra. Con gái, con rể, cháu ngoại đã ở với ngoại cho đến lúc phải rời ngoại. Do đó mới có ngày con trở lại Bồng Sơn.

Vườn mía đã đổi màu, con đường đất đỏ đã mất mà thay vào bằng con đường nhựa lồi lõm, sần sùi trơ đá. Nhưng sao tôi vẫn đi về đúng đường. Mùa mía đã qua, và dừa thì đang trổ hoa. Qua cánh đồng nhỏ đầy đất khô cằn, tôi đã thấy dòng sông mờ dưới hơi sương. Vài chiếc xe đạp ngược chiều lặng lẽ đi qua. Tất cả đều im lặng. Tôi nghe được cả tiếng dừa khô rơi trên nền đất vừa vỡ. Thành phố với những ánh đèn nằm yên lạnh phía sau lưng. Tôi đi nhanh để kịp về nhà. Tôi sợ mình sẽ không nhận được ngôi nhà cũ. Ký ức thuở nhỏ chỉ vẽ với trong óc những đường nét không rõ không mờ. Có nét thật đậm, có nét lại quá nhạt nhòa. Hình như khoảng đường quen đây rồi. Tôi sợ mình lầm. Nhưng không, ngôi nhà nằm trước con đường rộng dẫn ra sông. Phía trước, phía sau là hai ruộng mía. Những cây dừa lá ngọn thẳng cao như cái bóng. Chiếc đèn dầu le lói không đủ chiếu sáng ra tận ngoài hiên. Phải dày rồi. Tôi hít thật mạnh vào lồng ngực. Hành trang như nhẹ bẫng trên tay. Tôi từ tốn bước vào nhà. Thận trọng, phải thận trọng. Ngoại ơi, con sợ ngoại không có ở

trong nhà. Ngoại đừng đi đâu nhé, đừng là một người khác.

— Ngoại ơi. Ngoại. Ngoại.

Tiếng kêu vang vọng êm đềm như tiếng trẻ con ở đâu đó vào một thời gian nào xa xưa. Có tiếng lục đục, hình như ở dưới bếp. Tiếng một vật gì rơi trên một vật gì như cái lu sành. Chắc hẳn đó là cái lu nước bên cạnh cây ớt xiêm nhỏ trái mà cay xé. Tôi kêu tiếp, giọng như nghẹn lại :

— Ngoại ơi, con đây ngoại.

— Ai đó? Ai đó?

Bóng dáng ngoại còn cỗi trước mặt. Tôi vội vàng chạy tới, nắm lấy vai ngoại :

— Ngoại ơi, ngoại nhớ con không? Con về thăm ngoại đây nè.

Tay ngoại run run và tiếng ngoại khàn đục, không hiểu vì tuổi già, hay vì cảm động. Dừa cháu đi xa đã về.

— Nghi đó hả? Trời ơi sao mày tệ quá thôi, bây giờ mới về thăm ngoại. Mà phải rồi, cháu còn mắc học mắc hành mà. À có má cháu về theo không?

— Không ngoại à. Má cháu gửi biểu ngoại mấy xấp hàng và cái coi trầu. Ba cháu biểu ngoại một ít bánh. Còn cháu, cháu biểu ngoại cháu nà. Ngoại nhận được thư của ba má cháu thường chứ?

Ngoại cười buồn :

— Thôi thư từ làm chi cháu. Ngoại già rồi, mắt đã lem nhem, chỉ trông được hình người chứ mong gì thấy chữ.

Giọng ngoại buồn quá. Tôi ứa nước mắt. Sinh kế, chiến tranh đã mang những đứa con thân yêu của ngoại đi xa. Giờ đây, ngoại sống một

minh. Thử có ai mà không buồn rầu cho được. Tôi an ủi ngoại :

— Ngoại ơi, không phải vậy, má cháu nhớ ngoại lắm, nhưng má cháu cũng không khỏe, còn phải trông nom cửa hàng nên ít về thăm ngoại đó thôi. Mà con nghĩ sao ngoại không vào Sài Gòn với ba má cháu. Ba má cháu khăn khoản ngoại hoài mà ngoại vẫn không chịu.

Ngoại tách rời tay tôi, bước đến bộ ván tạp. Đầu ngoại cúi xuống. Giọng ngoại buồn bã :

— Không, ngoại đâu có trách ba má cháu, vì ngoại đã hiểu rõ lòng từng đứa con mà ngoại nuôi nấng dậy bảo từ nhỏ. Nhưng ngoại không bỏ nơi này mà đi được con ạ. Đó con xem, vườn rau, sân hoa, ngôi nhà, đàn lợn béo, tất cả quen thuộc quá đi. Quen thuộc như khung cảnh ngoài kia, dừa cao, mía ngọt. Ngoại bỏ đi sao được. Ngoại bỏ đi sao đành.

Tôi thầm công nhận lời ngoại là đúng. Phải ngoại à! Những rừng dừa xanh. Những đêm trăng sáng trên dòng sông. Tuổi nhỏ với vài kỷ niệm nhạt nhòa thế mà con vẫn chưa quên được mùi mía ngọt ngào và bây giờ, khi đã đứng tại nơi thăm nhớ, lòng con vẫn rạt rào xúc cảm biết bao, hướng hồ chi ngoại đã sống và gầy dựng con cái ở tại nơi này. Tôi bước tới gần ngoại, phải nhẹ vết bồ hóng bám trên vai áo người và nói khẽ :

— Ngoại ơi, ngoại không cho con ăn gì hết sao, con đói quá đi mất.

Ngoại hiền từ nhìn lên. Đôi mắt ngoại sáng long lanh. Chiếc miệng móm cười cười :

— Chết cha, mày chưa ăn gì hết sao? Thôi để ngoại kêu con

Ba thổi cơm nóng cho con ăn nghe. À mà ngoại quên, còn cơm hời chiều mà con Ba đã đi lên phố xem hát bóng rồi. Để ngoại lấy đỡ cơm nguội con ăn nghe.

Ngoại lần xuống bếp. Tôi đi theo. Gian bếp nhỏ đã nhiều thay đổi. Các ông Táo bằng gạch đã được dời ra tận đầu góc kia, gần lối đi. Chỗ làm bếp cũ được thay thế bằng một hầm núp. Tôi hỏi ngoại :

— Ngoại ơi, bộ ở đây, đêm nào cũng không yên hết à?

— Đào hầm vậy thôi chứ chết chóc có số mạng hết. Lâu lâu năm mười bữa, mấy ông pháo kích về ở xóm dưới chứ xóm mình hơi yên. Đào hầm là để cho yên bụng vậy mà.

Tôi ngồi thụp bên ngoại, lần lần mở các vung đầy nồi xem có gì. Ngoại nhìn thấy kêu lên :

— Để đó ngoại, mày nhớp quá. Mau ra tắm một chút rồi hăng vô. Tắm rửa sạch sẽ ăn cơm mới ngon.

Tôi cười trừ âu yếm nói với ngoại :

— Tụi con có khi bẩn hơn thế này nữa ngoại à. Lu nước ngoại có còn kê chỗ cũ không? Tối qua con sợ ma.

Ngoại gắt khế :

— Ma với cở gì. Lớn đầu rồi mà cứ như còn nhỏ lắm. Ra tắm đi, để ngoại dọn. Bữa nay trăng lên sớm lắm.

Tôi đứng lên nhà trên lấy áo quần sạch. Tiếng ngoại gọi với theo dần dỏ, lu nước vẫn ở nguyên chỗ cũ, còn cái gáo dừa đã bị sút cán rồi.

Ngồi vườn tỉnh mịch ông ướt dưới trăng. Những thân cây dừa phía xa in hình đem thắm. Tiếng nước dội ào ào leng keng thành lu khua động lù còn trùng. Chúng im bất lặng nghe rồi lại tấu nhạc liên miên. Không khí trong lành, gió mát thổi từ bờ ruộng mía đã gặt như còn thơm mùi mía nướng lẫn mùi đất ngai ngái. Một đỉnh đồi đen đậm lạng lẽ phía xa. Tôi lại nhớ đến những trái móc tím ngắt, những vòng sắn trắng, xanh, những buổi chiều rong chơi thanh thản.

— Nghi ơi, tắm xong chưa. Tắm mãi khéo lại cảm lạnh bây giờ. Vào mà ăn cơm chứ.

Tôi mát mẻ trong bộ quần áo sạch đi vội vào nhà. Cơm đã dọn sẵn sàng trên bộ ván gỗ. Chiếc mâm gỗ nổi vân trông đẹp quá dưới ánh đèn dầu. Tôi ăn uống ngon lành. Món ăn thích khẩu. Vị ngon đậm đà. Những miếng dừa vàng mật, ngọt mặn, bùi và béo. Dĩa mắm cá thính kho bay mùi thơm đậm đà. Trái ớt xiêm trắng cay xé lưỡi. Một ly nước dừa trong cho bữa trắng miệng. Làm sao tôi quên được. Ngần ấy trở đi trở lại mà vẫn ngon, vẫn mặn mà, vẫn thêm thường khi thiếu vắng.

Cơm nước xong xuôi, hai bà cháu dắt nhau ra ngoài hiên. Mùi hoa sồi, hoa vạn thọ như sự nức. Trăng đã lên chênh chếch. Chác ngày mai, ngoại mới hái bông vạn thọ đem bán. Tôi nghĩ. Mùa vạn thọ năm nay được mùa dữ. Dưới ánh trăng loang loáng, những chiếc bông vạn thọ ẻo lả ngã nghiêng che gần hết lá. Hoa mỏng gò vươn thẳng cứng đờ như mầm chú gà trống đang sung

sức. Luống hoa cải mới mọc cây non lấm thành một tấm thảm đen chạy dọc ven hàng đậu dằm bứt. Ánh trăng chưa đủ soi sáng vào những dải cải xanh non. Những hàng dừa cao cười cợt trong gió, lá bông lên như ướt nước. Trăng hoa dài ngà trắng trông thật rực rỡ trong bóng đen thắm của ngọn dừa.

Tôi vươn người hít vào thật mạnh. Toàn thân sảng khoái chơi vơi. Tôi thấy mất hết các cảm giác mệt nhọc của chuyến đi. Tôi bóc những chiếc bánh đậu xanh đưa cho bà. Bà nhắm nháp ít' mà tôi thì ăn thật nhanh. Bình nước chè tươi chả mấy chốc đã vơi dần. Ngoại thong thả hỏi tôi đủ mọi chuyện, từ chuyện học hành của từng đứa cháu đến chuyện gia đình. Được biết tất cả đều bình yên, ngoại thở phào.

— Ngoại đã già quá rồi. Sống chết không biết lúc nào. Chỉ mong con cháu làm ra ăn nên. Như thế là ngoại vui lắm. Ừ, mà ngoại không hiểu lúc chết có còn gặp được tụi bây nữa không. Nhưng mà thôi, chết là hết, miễn các con các cháu nhớ ngoại, nhớ mảnh đất nơi mà tụi bây sống và lớn lên ở đó.

Tôi búi người nhìn ngoại. Da ngoại đã trở đồi mồi. Tóc đã bạc gần hết. Lưng ngoại hơi cong. Chỉ có giọng nói của ngoại là còn mạnh. Nhưng biết đâu đấy. Đời sống của ngoại bây giờ như sợi chỉ mảnh. Sống chết bất chợt. Có tiếng đại bác ầm ầm ở phía xa, ánh hỏa châu làm hồng lên khoảng mây trắng. Tôi đưa ngoại vào nhà trong nằm nghỉ. Ngọn đèn dầu đã tắt. Ánh trăng lồng lộng qua khung cửa sổ. Tôi thấy mất ngoại như tron ướt.

— Đời lúc ngoại nhớ con nhớ cháu lắm, nhưng ngoại biết làm sao.

Ngoại không bỏ nơi này mà đi được. Đến chết ngoại cũng không bỏ mảnh đất này.

Tôi an ủi ngoại :

— Tiện dịp con sẽ về thăm ngoại luôn mà. Ngoại yên chí. Con cũng thương mến quê mình lắm, nếu không có chiến tranh, con cũng không để gì bỏ được nơi này đâu ngoại.

— Tụi bây cứ đổ lỗi cho chiến tranh. Tại mình không biết thương đất chứ đất nào mà không nuôi dưỡng mình.

Tôi bỏ mừng cho ngoại rồi trở lại ra sân. Ngoại trách con cháu ngoại là phải lắm. Quê hương thật đẹp, thật hiền, thế mà ai cũng nỡ bỏ đi. Nhưng ngoại ơi, có ai lại không sợ cái chết. Chết bất chợt, chết một phần người, thiếu thốn một vài bộ phận trong cơ thể, bao nhiêu những hình dung, ngàn ấy nỗi lo sợ cho mình, cho tương lai con cái đã khiến cho nhiều người ra đi. Nói thế nào cũng được, trách thế nào cũng phải. Chỉ bây giờ, riêng con, một mình về đây thăm ngoại, ước mong được uống nước dừa ngọt ngào, nhai vài khúc mía thơm. Ngày con về, mía đã qua mùa, dừa mới trổ hoa. Nhưng ngoại vẫn có dừa cho con uống, có xác dừa để kho mặn. Điều đó con không bao giờ quên.

— Hò khoan, ới à khoa hò khoan..

Theo tiếng gió, tôi nghe thoang thoang đâu đó câu hát hò khoan quen thuộc. Tôi nghĩ thầm bây giờ mà vẫn còn những con thuyền những câu hò khoan ư? Sông không xa lắm. Kim đồng hồ mới chỉ hơn 8 giờ. Cả xóm gần như đã ngủ yên. Nhưng chắc chắn ngoài bờ sông sẽ rộn rịp lắm. Những thuyền đánh

cá, những dừa trẻ tắm đêm nỏ dừa, vang vọng câu hò khoan trữ tình, cũng đủ phá tan cảnh im lìm. Tôi khép sớ cửa ngõ, bước ra đường. Con đường mòn trước nhà dẫn ra sông vẫn còn đỏ, lạng yèn và trắng toát dưới trăng. Những ngọn cỏ non quăn quít bước chân đi. Ruộng mía trải rộng trước mắt. Tôi chợt nhớ đến một đêm trăng thật xa, khi còn nhỏ. Có lần ngoại đã dẫn tôi băng ngang qua ruộng mía đang rộ mùa để lên vượt trạm canh gác, đến sân vận động coi hát. Tiếng trống bập bùng réo gọi không át được nhịp tim đập mạnh trong lồng ngực hai bà cháu. Con sợ làm cứng người lại khi nghe thấy bước chân mình gây tiếng động khá lớn. Những lá mía sắc nhọn cứa vào hai cánh tay, cồ mạt, buốt xót. Lâu lắm mới có một cuộc vui, nhưng chỉ để dành cho cán bộ cùng những đoàn thể. Do đó, hai bà cháu cũng như nhiều người trong xóm lợi dụng ruộng mía rậm rạp đi tắt đến nơi trình diễn. Nhưng lúc tới nơi, buổi hát đã bắt đầu, người đồng như nệm cối và được bao bọc bởi một vòng dây dừa có người canh cách khoảng. Hai bà cháu chỉ đứng được ở phía sau lưng sân khấu. Qua kẽ hở của vách phên và những cơn gió bất chợt tung tảo màn che sân khấu và hậu trường, tôi chỉ thấy được những cử động, chéo áo quần lóe loẹt rồi thôi. Còn tiếng hát thì theo gió vọng lúc được lúc mất. Thất vọng, bà tôi kéo tôi ra về. Và tối hôm đó, tôi đã thức đến khuya, đứng trước cửa nhà ngong ngóng nhìn ra phía sông và ước mong đừng có ruộng mía xanh um trước mặt.

Kỷ niệm cũ về chập chờn cùng lúc với bước chân đi. Tất cả như thật gần, gần đến nỗi tôi cứ ngỡ sân khấu vẫn còn đấy, trong sân vận động toàn trồng dừa. Nhưng hiện tại chỉ có những cây dừa thẳng thớm dưới trăng. Chỉ có khoảng sân rộng để đá banh cỏ mọc tràn lan. Thời thơ ấu đã trôi đi, vật đổi sao dời.

Có tiếng trẻ em reo cười, lẫn trong tiếng đập dinh trong trẻo của bánh xe quay nước. Dòng sông đã mở rộng trước mắt, lấp lánh ánh bạc. Giòng nước lặng lẽ trôi xuôi. Cái bánh xe quay nước lăn tròn mang theo những đợt nước rùng rọc chảy xuống như thác, cùng các thân hình nhỏ nhại, bóng lộn trần trụi trực dưới trăng. Tôi ngồi xuống chỗ cát khô nhìn ra sông. Rải rác đó đây vài chiếc thuyền lưới im lìm làm việc. Tiếng hò khoan đã mất hút từ bao giờ. Đèn nhà ai le lói bên kia bờ soi xuống bóng nước đập dềnh sóng nhỏ. Cái im lặng thoải mái, khoáng khoát mơ hồ. Tôi thấy quê hương mình đáng yêu quá. Tôi muốn ngoại ở lại nơi này vĩnh viễn. Tuổi già của ngoại phải được hưởng trọn đến giờ phút cuối cùng cái không khí thơm lành này. Tiếng súng, tiếng bom mà xóa hết được thiên nhiên và cảnh oai nghi ngàn đời của quê hương. Ngoại phải ở lại đây và tôi phải nang về. Nhớ ngày xưa mỗi lần đi chơi xa, ngoại không đánh mà chỉ trách khế rằng sao cháu lại bỏ đi chơi xa như vậy, Cháu không nhớ gì đến bữa cơm cả. Bây giờ cháu về ăn chỉ một mình, cơm đã nguội, thức ăn vơi, cháu có thấy ngon không, và cháu có buồn chán không? Thuở

ấy cháu chỉ thấy buồn vì không làm vui lòng bà, nhưng bây giờ, cháu thấy thấm thía biết bao câu nói bình dị ngày xưa. Hồi chiều bà đã trách con cháu sao không nhớ gì nơi chôn nhau cắt rốn. Điều đó không hẳn là vì ngoại sợ cô độc lúc gần đất xa trời phải không ngoại. Mà ngoại sợ con cháu mình sẽ quên đi đường về, quên mất bóng mát quê hương.

Sương đã xuống nhiều. Lạnh lạnh. Tiếng trẻ con reo cười đã mất hút từ lâu. Chỉ còn tiếng bánh xe quay nước lên xuống nhịp nhàng. Những chiếc thuyền câu cũng biến mất trên sông. Đàng xa, bên kia bờ, hai trái hỏa châu vàng vọt lơ lửng. Đại bác đi đứng vắng lại, trong đêm nghe rõ mồn một. Tôi quay trở về nhà. Đường đi nhòe nhòet màu sương đêm và ánh trăng. Phía phố, đèn còn sáng rõ, nhưng phía xóm chỉ có vài tiếng chó sủa dài. Đất ruộng mĩa vỡ ra kêu lộp rộp bước chân. Nơi này, nơi kia, biết bao kỷ niệm đầy ắp. Nghĩ đến vài hôm nữa phải rời ngoại, xa miền đất thân yêu này, tôi thấy lòng mình lạnh lạnh.

* * *

— Nghi ơi có chà là và mật ong rừng đây nè, để ngoại mua về cho ba má mày nghe.

Tiếng ngoại kêu đập dồn phía trước. Tôi bỏ dở trái dừa khô đang tách vỏ chạy vội ra ngoài. Những tảng mật ong ướt nhẹp, lỗ chỗ đen trắng nằm ngọt ngào trong cái chậu nhôm nhỏ. Một thùng chà là đen, trái mập mập tươi tốt kể bên. Bà bán hàng đang phản bua với ngoại :

— Già mua tui mới bán rẻ, chớ dáo ní mặt ong hiếm lắm. Phải đi rừng không được, phần ong cứ bay vô rừng sâu nên họa hoằn lắm mới có được một tổ. Nề già lắm tui mới bán. Ông quán trên kia năn nỉ ừ hơi mà không được đó.

Chợt thấy tôi, bà hàng ngược lên nhìn rồi don đả :

— A, ai đây có phải là...là...cậu...
Ngoại cười dỡ lời :

— Nghi đó mụ, thằng Nghi tra ăn chà là của mụ hồi xưa đó.

— Trời ơi, té ra cậu Nghi đó hả. Lớn quá, tui nhìn thấy ngỡ ngợ. Chắc cậu về ở luôn với ngoại phải không? Mà cũng phải đó cậu, ngoại già rồi, con Ba chỉ là thân thích xa, nó đâu bằng con cháu. Rủi đầu hôm, sớm mai, ngoại có bề gì cũng có người thân kẻ sợ.

Tôi ghen ngào nhìn ngoại, mắt ngoại đầm ướt, ngoại vít lấy vai tôi kéo xuống rồi bảo :

— Không mụ à, thằng Nghi nó về thăm tôi ít ngày rồi lại trở vô Sài Gòn. Chiều ni là nó đi rồi. Tui nó còn trẻ phải bay nhảy để kiếm ăn, để học khôn với người ta.

Bà hàng bữ môi có dáng không bằng lòng :

— Chớ bộ đất mình không nuôi sống nổi người sao. Già, tôi, bà con cô bác ở đây đã sống mấy đời, có ai chết chóc đâu.

Ngoại lắc đầu :

— Minh khác, chúng nó khác mụ ả. Thôi đi bán hàng đi, để thau mặt lại cho tôi, dong luôn hai lon chà là, rồi tính tiền luôn.

— Ừ, tui cũng đi bán lẹ cho hết thùng chà là này. Tui lấy già

200 đồng thau mặt, lấy rẻ đó nghe, còn hai lon chà là thì đưa cậu Nghi ăn cho vui. Thôi tui đi nghe già, cậu Nghi vô mạnh giỏi nghe !

— Cảm ơn mụ—Cảm ơn bác.

Ngoại và tôi cùng nói.

Sau khi bà hàng đi rồi, tôi và ngoại vào nhà sửa soạn đồ đạc. Chiều nay tôi sẽ rời bỏ nơi này. Khó có thể nói trước ngày trở lại thăm quê lần khác một cách chắc chắn. Nhìn ngoại xám xúi rớt từng chén mặt, gói những chiếc bánh trắng dừa bỏ vào xách, tôi cảm động muốn khóc. Ôm lấy vai ngoại tôi ngập ngừng muốn nói với ngoại, mời ngoại về sống với gia đình, ba má tôi. Nhưng đời nào ngoại nghe lời cháu phải không ngoại. Cháu thật tình cũng không muốn ngoại bỏ nơi này mà đi, nhưng ngoại lại quá già. Cháu sợ một mai rủi ro. Sợ chỉ mảnh treo cuộc đời của ngoại với tình quê cha đất tổ mà lại dai dẳng và kiên tri biết bao. Khi sợ chỉ dứt, ngoại lại cũng chỉ rơi vào phần đất quen thuộc ngọt ngào mĩa dừa. Cháu cảm phục ngoại quá. Nỗi lo lắng, lòng tin vào ngoại, sự cảm phục tình quê hương mà ngoại có sẽ là hành trang nặng nhất của cháu. Tôi nói với ngoại ý nghĩ của tôi. Mắt ngoại tràn lệ mờ, nhưng mặt ngoại lại vui mừng. Ngoại nắm tay tôi và bảo :

— Con phải nói lại với ba má con điều con vừa nói với ngoại. Đó là điều ngoại đã nghĩ đến, phải nói là điều mà lòng ngoại phát xuất không biết từ đâu và từ bao giờ. Ngoại muốn con hãy cùng ra đây với ngoại, hãy nhìn lại lần chót trước khi đi hàng dừa xanh, ruộng mĩa,
(xem trang 21)

ƯỚC VỌNG

● QUYÊN DI

Việt Nam, ngày 24 tháng 12 năm 1969

Kính gửi cụ già Noel

Kính thưa Cụ,

Hôm nay bé con này mạo muội viết thư đến cụ, tuy nó chẳng biết cụ ở đâu mà gửi. Cháu đã tính gửi thư cho cụ bằng đường bưu điện, nhưng lại thôi, cháu đợi một lần thôi chứ ! Số là cách đây bốn năm, cháu cố biên cho cụ một bức thư, dĩ nhiên là thư xin quà. Cháu nắn nót viết bằng bút mực tím, cháu bỏ vào phong bì và để ở ngoài :

Kính gửi :

Cụ già Noel

Địa chỉ : Ông khó.

Hồi đó con bé tin chắc thế nào cụ cũng nhận được thư, cũng đọc thư và cũng sẽ đem quà xuống cho con bé. Thế mà cả đêm Noel con bé thức trắng cũng chẳng thấy gì. Trời mùa đông Đà Lạt lạnh run, con bé mặc áo len, quần foulard, tay xỏ găng, chân đi tất, bên ngoài lại khoác thêm cái măng tô dày cộm, ngồi thu hình trong góc giường ngóng cụ. Thỉnh thoảng con bé nhìn cửa kính trông ra đường : sương mù dày đặc... chẳng có ai. Ba giờ sáng, buồn ngủ muốn nhắm tịt cả mắt mà vẫn cố thức, vì con bé cố hình dung ra những món quà cụ sẽ đem đến cho mình, những món quà đã được ghi một cách rành mạch có gạch dưới từ tế ở trong thư đã gửi : một cái cặp có thật nhiều ngăn để vừa đựng sách vở, vừa đựng dây để nhay, bánh dành chuyện, vừa đựng me, ổi, cóc, mắm nêm, muối ớt, vừa đựng đinh và búa để đóng guốc; Một cái bút máy không bao giờ phải bơm mực vì di học thầy cầm con bé viết bút nguyên tử, mang mực theo chấm thì con bé hay làm đổ ra quần áo của mình và của bạn, mà dùng bút máy thì con bé quên bơm mực ! Một cái cửa thật xinh và thật sắc để cửa rang chuột, những con chuột xinh xắn nhưng quái ác chuyên môn cắn nát áo quần con bé cất trong tủ. Con bé nghe người ta bảo chuột bắt buộc phải cắn quần áo và gặm đồ đạc của người ta, nếu không răng nó sẽ dài ra mãi mà chết. Vậy chỉ còn một cách có lợi cho cả chuột và người là người chịu khó cửa họ rang cho chuột.

Nhưng hình ảnh của những món quà hấp dẫn ấy cũng không còn đủ sức tỉnh thức con bé nữa, vì thời gian chờ đợi quá lâu mà chẳng thấy gì. Con bé lăn ra giường ngủ và khóc cho ướt gối. Vài hôm sau lễ Giáng sinh, người phu trạm ghé qua nhà, đưa cho mẹ một phong thư ghi bên ngoài hai chữ đỏ chói : trả lại, Mẹ nhận thư, xem qua rồi cười như nắc nẻ. Ba đi làm về, mẹ kể lại cho ba, ba lăn ra cười. Ba cười, mẹ cười còn con bé thì khóc.

Thưa cụ,

Bây giờ con bé đã lớn rồi, dù sao nó cũng đến tuổi trăng tròn. Đã hết rồi tuổi ước mơ được nằm vồng kết bằng tơ trời, đánh đu giữa rừng thông, đã hết rồi những ngày say mê hứng sương mai làm món điểm tâm buổi sáng cho giống những nàng tiên ở chốn thiên thai. Và cũng hết rồi tuổi tin rằng cụ già Noel có thật để viết thư bỏ nhà dây thép xin quà.

Chắc cụ buồn lắm khi thấy cháu biết là cụ không có thật. Cụ chịu khó vậy, vì có lẽ cụ không nở giận cháu, nếu cụ rõ cháu đã buồn đến độ nào khi khám phá ra điều quan trọng ấy. Cháu đã khóc nức nở như khóc một người thân vừa qua đời. Nhưng biết làm sao bây giờ, mỗi năm cháu mỗi được thêm một tuổi và tuổi của cháu bảo cho cháu biết : cụ già Noel không có thật, không có ông cụ nào đem quà chui qua ống khói hết, cho dù nóc nhà cháu có mọc lên năm sáu cái ống khói, hay cho dù cháu có rử cả nóc nhà ra, cũng chả có cụ nào xuống hết, có chăng là mấy ông kẻ trộm xuống khuôn đồ.

Ấy thế mà cháu vẫn viết thư cho cụ. Chắc nhiều người sẽ bĩu môi bảo : « Con bé điên ». Nhưng cháu không điên đâu, và cũng không làm cầm nữa, vì cháu chưa tới tuổi làm cầm. Cháu mới ở tuổi trăng tròn mà, và Mẹ cũng như anh Hoài cháu vẫn chế cháu trẻ con.

Thưa cụ, thế cụ có hiểu vì lẽ nào bé cháu này lại viết thư cho cụ vào dịp Giáng sinh năm nay không ? Đó là vì ước mơ của cháu quá mãnh liệt. Cụ không nở mắng cháu chứ ? Tuổi cháu là tuổi mơ mộng và mơ ước mà. Thực sự thì cái ước mơ của cháu cũng không rộng hơn ngoài những món quà, dĩ nhiên là bây giờ cháu không còn xin cái cặp nhiều ngăn, cái bút máy không cần bơm mực và cái cửa đề cửa rang chuột nữa. Cháu mong muốn những món quà khác. Bây giờ cái quan niệm về cụ của cháu cũng khác nữa : cháu không tin có cụ Noel chui ống khói, nhưng bây giờ bất cứ cụ nào cho cháu những món quà cháu xin, cụ ấy sẽ là cụ già Noel đối với cháu. Bởi vậy, thưa cụ, cháu không biết bây giờ cụ ở chỗ nào, nhưng cháu cũng cứ dang thư này lên báo, nếu cụ là cụ già Noel thật, chắc hẳn cụ sẽ ban cho cháu những món quà cháu xin. Cháu cũng chỉ xin ba món thôi, và đây là...

Món thứ nhất. Đầu tiên cháu xin cụ mấy món thuốc cụ ạ. Thuốc chữa bệnh đang hoành. Dĩ nhiên đây không phải là thuốc rức dầu, xỏ mũi

hay đau bụng. Thuốc này cháu tìm khắp các Pharmacie chang đâu bán cả. Bây giờ phải cầu cứu cụ vậy. Thuốc đó là thuốc chữa những bệnh học trò.

Học trò chúng cháu nhiều bệnh lắm.

Trước hết là cái bệnh về mắt : thích nhìn lên khung vải ciné hơn lên bảng đen ! Thế mới khổ. Chúng cháu có bàn với nhau và cuối cùng đưa ra nhận xét sau đây : Mắt chúng cháu có tật đó chỉ vì khung vải ciné thì sáng lắm và nhiều màu sắc vui mắt, còn bảng đen thì thật là... đen thui, tuy bây giờ trường cháu có bắt một cái đèn néon dài 1 th 2 trên đầu bảng, suốt buổi học bật sáng, nhưng cháu vẫn thấy bảng tối như thường ! Hơn nữa, trên bảng ngoài màu đen cũng chỉ còn có màu phấn trắng, buồn ơi là buồn.

Chả có thuốc nào chữa bệnh đó cụ nhỉ ! Mà cũng chả có kính nào chế ra để đeo vào mắt chúng cháu cả. Phải nhờ đến cụ đó cụ ạ.

Thưa cụ, bệnh thứ hai của chúng cháu cũng lại là bệnh... mắt. Khô thì thôi. Con mắt là cửa sổ linh hồn mà sao lại lắm tật đến thế này. Cái tật này là nhìn sách vở, chữ nghĩa không đúng lúc. Lẽ ra mỗi tối, bọn cháu phải mở sách vở ra mà đọc cho nó thuộc bài. Vậy mà chính cái lúc được nhìn sách vở một cách hợp pháp như vậy, bọn cháu lại không nhìn, để cho đến hôm sau vào lớp, thầy bắt làm bài thì mắt chúng cháu lại liếc ngang liếc dọc, liếc lên liếc xuống lung tung xoe... để mà nhìn cuốn sách đang mở trong gầm bàn hay bài của con bé bên cạnh một cách bất hợp pháp. Thưa cụ, phải chữa cách nào đây ạ ?!

Và... bệnh thứ ba là bệnh thuộc... Tai mũi họng. Cháu muốn nói cái tật nói chuyện trong lớp đấy mà. Cụ ơi, cổ chúng cháu hình như ngứa lắm cụ ạ. Vào lớp là chúng cháu phải cho... bộ máy phát thanh hoạt động, mà khổ lắm cơ cụ ạ ! Cái bộ máy phát thanh của chúng cháu chỉ có nút mở mà không có nút tắt. Thế mới phiền ! Đã mở mở ra là... hết nước tắt. Chỉ có khi thầy quát cho thật to, máy phát thanh bị hư mới thôi phát tiếng. Cụ nhớ cho chúng cháu thứ thuốc chữa bệnh ngứa cổ nhé.

Thưa cụ, nếu cụ chữa cho chúng cháu những tật bệnh quái ác trên thì thật cụ rất xứng danh là ông già Noel ghê lắm.

2. Món thứ hai ; Món này thì hơi hiếm đấy cụ ạ. Vì đó là một phép lạ. Nhưng chỉ hiếm với loài người thôi, chứ với những bậc thánh, thần như cụ thì chỉ là một cái phất tay. Nếu cụ thương chúng cháu, cụ làm ơn ra tay lễ độ cho một phen.

Đề cháu trình bày cụ rõ : nói giống dân tộc chúng cháu là một nói giống rất quật cường và oai dũng. Chắc cụ đã đọc quyển sử Việt

Nam rồi, Cụ có mê cái đoạn tổ tiên chúng cháu đánh đuổi Quân Mông Cổ Không? Cháu thì mê lắm! Hùng ghê cụ ạ! Rồi những Trần hưng Đạo, Lê Lợi, Lý thường Kiệt, Nguyễn Huệ... Tổ tiên chúng cháu cao cả lắm, anh hùng lắm, cụ nhỉ.

Thế mà...

Chẳng biết tại sao mà ở đâu lại lọt vào nòi giống chúng cháu những thứ người như ngày nay. Những con người rất kỳ cục mà trong tập Nhạc Trẻ, Hoàng Quý đã tả ra:

« Mẹ Việt Nam ơi, mẹ đã đẻ ra những con bội bạc, những con phá hoại, những con lạc loài. Mẹ Việt Nam ơi, mẹ đã đẻ ra những con của mẹ, những con cứng đầu, những con diên hâu...» và:

« Mẹ Việt Nam ơi, mẹ đã đẻ ra những con hèn hạ, những con hối lộ, những con hồ đồ. Mẹ Việt Nam ơi, mẹ đã đẻ ra những con của mẹ những con xấu bụng, những con bội trung...»

Không! Không! Cụ già Noel ơi, không thể nào những con người bội bạc tổ tiên, phá hoại đất nước, lạc loài dân tộc, cứng đầu cứng cổ và hung ác như diên hâu ấy... Không! Không thể nào những con người chuyên lo hối lộ, toan tính hồ đồ, bụng dạ xấu xa và bội trung bội nghĩa ấy lại sinh ra từ dòng giống Việt Nam kiêu dũng, quật cường. Cháu không tin thế, chắc Hoàng Quý quá cảm thương dân tộc, đã phải thốt ra những lời đó đấy thôi. Thưa cụ, phép lạ cháu xin cụ là làm sao cho đất nước chúng cháu mất dạng những con người đó đi, để dòng giống Việt Nam là dòng giống tiên rồng kiêu hùng, dũng cảm. Hoặc, nếu chẳng may... những con người ấy đúng là sinh ra từ lòng dân tộc Việt, cụ hãy làm một phép lạ để họ hồi tâm, trở về với dân tộc trong sự thương yêu chân thực.

Món quà cháu xin đó, thưa cụ, có thể nào thực hiện được không? Cháu tự nghĩ đâu có gì là quá đáng cụ nhỉ.

Và cuối cùng đây là...

3. Món quà thứ ba: Thưa cụ, món này kể ra rất giản dị tầm thường, nhưng lại là món cháu mong muốn nhất. mong muốn nhất bởi vì chính ra đã là loài người, dĩ nhiên sẽ được hưởng dùng món quà ấy. Vậy mà cháu, hay nói đúng hơn là chúng cháu lại không có. Chắc cụ đoán cháu muốn xin gì rồi. Vâng, cụ đoán đúng ý của cháu bé này rồi. Cháu muốn viết thật lớn hai chữ HÒA BÌNH, sợ cụ già cả, mắt kèm nhèm nhìn không rõ. Ngày Đức Yêsu giáng sinh, các Thiên sứ hợp giọng ca hát trên không trung:

« Vinh danh Thiên Chúa trên trời

Bình an dưới thế cho người thiện tâm ! »

Thưa cụ, Thiên Chúa trên trời vẫn đời đời vinh hiển, vậy mà con cái của Ngài vẫn chưa được bình an dưới thế. Vậy thì phải chăng tại con người thiếu thiện tâm ? Cháu muốn rằng, món quà cụ ban cho mọi người, không riêng cháu, trong đêm Giáng Sinh huyền diệu năm nay là một tâm hồn hướng thiện để từ đó, chúng cháu có được món quà quý giá là hai chữ HÒA BÌNH tô đậm màu xanh. Điều đó cần thiết biết là bao nhiêu cụ ạ, và với hòa bình, cháu sẽ được ngồi trên chuyến xe lửa tốc hành chạy trên con đường tốc hành xuyên Việt, từ mũi Cà Mau đến ải Nam Quan, để mà ngắm nhìn non sông gấm vóc, với núi đồi chót vót, với rừng rậm xanh tươi với thung lũng, với bình nguyên hiền hòa tươi mát, với những thành phố lung lay, tuyệt vời. Với hòa bình, người dân Việt sẽ đi lại thư thái mọi nơi trên đất nước như mây trắng vẫn bay trên rặng núi này qua cánh rừng nọ. Với hòa bình, tiếng dân ca của người nông dân hòa lẫn với sáo diều, mộc mạc nhưng ngọt ngào trầm ấm. Và với hòa bình, người Việt nắm tay nhau siết mạnh, mắt nhìn nhau âu yếm và mỗi nở nụ cười đón mừng ngàn năm không dứt.

Thưa cụ, món quà cháu xin có chính đáng không ?

Không có tiếng trả lời, phải chăng là không có cụ, hay cụ ở nơi nào xa quá. Cháu không biết cụ thế nào, cụ ở đâu, nhưng cháu cứ viết những ước mơ của cháu cho đầy trang giấy trắng.

Cháu nghe như vắng vắng đâu đây bài « Đêm Thánh vô cùng » Trời Đầy Lạnh lùng mà bỗng nhiên ấm áp. Thưa cụ, nói cụ đừng giận ; nhưng dù cụ không có thật đi nữa, mà chắc là như vậy rồi, nhưng vẫn có người thấu hiểu những ước mơ của cháu và sẵn sàng ban phát cho cháu những món quà cháu xin, đó là đấng Thiên Chúa toàn năng đêm nay nhập thế và nhập thế trong dáng hài nhi.

Cụ già Noel ạ, đêm đã khuya lắm rồi, cháu sẽ buông bút, lăn ra ngủ trên chiếc giường nhỏ khi ngoài trời đầy đặc sương mù như đêm Giáng Sinh bốn năm về trước. Chỉ có một điều khác, là cháu thiếp đi, không phải trong dòng nước mắt mà trong một nụ cười.

Cháu của cụ,
PHẠM THỊ CA ĐẠO



tủ sách
TUỔI HOA

Đã tái bản :

CHÚ THỎ ĐÉ của BÍCH THỦY
LÒNG MẸ của NHẬT LÊ GIANG

con búp-bê cụt tay



● NGUYỄN THỊ MỸ-THANH

I MAI-ANH

Ba gọi em, giục em lên xe về kéo tối. Ừ, trời sắp tối rồi! Nhưng em không muốn dời chân. Em muốn đứng mãi ở đây để ngắm ngôi nhà mới của em. Ngôi nhà mới rộng quá, đẹp quá! Rộng gấp ba ngôi nhà em đang sống và đẹp gấp mười lần những căn nhà tầm thường xung quanh. Ngày mai, ngày mốt em sẽ được tha hồ chạy nhảy đùa chơi trong ngôi nhà này. Em sẽ cất tiếng la «ô!.. ô...» cho tiếng vang lan đầy khắp nhà. Em sẽ được ba má dành riêng cho một phòng rộng để ngủ và học. Anh Tuấn, chị Ly cũng sẽ được như thế. Và cả nhà em sẽ có phòng khách riêng, phòng ăn mát mẻ, phòng đọc sách, phòng tắm... Ôi chao sung sướng quá! Em sẽ sống như một nàng công-chúa nhỏ vậy. Ai cũng cưng em hết. Em sẽ cho búp-bê của em ngủ chung với em, chơi chung với em, để nó khỏi buồn.

Ba, cho con dừng lại một chút mà ba! Con thích ngắm ngôi nhà mới của mình thật lâu. Ba bằng lòng. Nhưng ba nhắc em rằng chút nữa ăn cơm xong còn đi sắm Noel cả nhà nữa đó. À, em chợt nhớ ra. Em muốn nhảy cẫng lên vì vui mừng quá đỗi. Em muốn reo lên? Noel đến rồi! Noel đến rồi! Năm nào ông già Noel cũng xuống cho em quà trong khi em đang ngủ, sáng ngày dậy thật sớm em sẽ bắt gặp gói quà thật to dưới chân. Năm nay chắc là ông già Noel phải cho em nhiều quà hơn. Và, thích thú làm sao, năm nay em sẽ được ăn Noel ở nhà mới. Ông già Noel hẳn sẽ chóa mắt ngạc nhiên khi leo vào ống khói nhà mới. Ơ! Nhưng nhà mới không có ống khói..! Chả sao, vì ống khói cổ lỗ quá rồi, ông già Noel chắc cũng không buồn đâu. Hẳn ông sẽ đi bằng... bằng cái cửa sổ nhỏ trên lầu, chỗ phòng của em nhỉ!

Em nghe thút thút ở bụng. Em bắt đầu đói rồi! Và hình như búp

bè của em nó cũng đói nữa. Trông mặt nó *nhăn-nhó* buồn cười ghê! Có lẽ em nên về với ba thôi. Ngày mai em lại theo ba đến ngắm nhà mới nữa. Ngày mai nhà đã xong xuôi tất cả, ba má sẽ dọn đồ đạc tới, và chuẩn bị đón Giáng sinh luôn. Em chạy như chim xuống những bậc thềm đá hoa. Nhưng em vương chân, ngã nhào. Em hoảng-hồn tưởng mình đã gãy mất vài cái xương sườn. Nhưng không, em chỉ hơi trầy cùi chỗ tay thôi, còn búp-bè của em thì... chết rồi! một cánh tay bị lia ra khỏi thân, văng đến đống gạch. Tại em chống búp-bè xuống đất để đỡ cho mình đó! Em thương búp-bè quá! Tội nghiệp, nó chẳng rên hay khóc gì cả, mà cứ nhìn em cười hoài. *Xin lỗi em nghen, búp bê!*

Em đang tiếc ngẩn tiếc ngơ, thì nghe một giọng nói bên tai:

— Cô bé có con búp bê ngộ quá! Sao lại gãy tay rồi?

Em quay lại. Người vừa nói là chú Tám thợ hồ mà em mới quen lúc nãy. Chú nhìn con búp-bè không chớp. Có cái gì trong tia nhìn của chú đây? Thắc mắc thế nhưng em không đoán ra được. Chú cười thật hiền:

— Bé gán tay nó dỏ đi!

Và chú cúi xuống đống gạch lượm cánh tay gãy đưa cho em. Em hí-hoáy nhét «đầu xương» vào lỗ trống tròn nơi vai búp-bè. Nhưng nhét mãi không được, em bực mình ném cánh tay xuống đất. Em nhìn chú Tám, thấy chú chắc lưỡi, bèn nhờ chú gán vào hộ em. Chú lại cúi xuống nhét cánh tay búp-bè lên, loay hoay nhét. Cứng quá, vẫn không vào — búp-bè của em đầu phải bằng ni lông mà bảo mềm —

Cuối cùng chú Tám cũng chịu thua, và trả lại cho em. Thì... thôi rồi! búp-bè của em đã dính lấm lem những xi-măng, những đất đen vào cả quần áo mặt mũi rồi. Em phụng phịu nhìn chú Tám, muốn «bắt đền» chú quá! Nhưng trông nét mặt chú hiền hậu quá đi em không dám. Chú Tám nói:

— Chết không! Dơ hết búp-bè rồi! Chết không!..

Chú cứ nói «chết không» luôn miệng làm em buồn cười hết giận. Phen này chắc là về nhà phải bỏ con búp-bè thôi, dơ cả rồi làm sao chơi được? Em không thích rửa ráy búp-bè — vì tóc búp-bè sẽ bị ướt, hư hết. Em chào chú Tám, quay lưng đi. Nhưng hình như tia mắt chú Tám vẫn còn dõi theo em. Em dừng lại. Chú Tám ngập ngừng:

— Con búp-bè coi... ngộ quá hả cô!

Mắt chú vẫn nhìn búp-bè của em không thôi. Em đoán ra một phần rồi. Em hỏi chú đột ngột:

— Chú có con không chú Tám? Chú Tám cười:

— Có, cô. Tui có đứa con năm tuổi, nó con gái, nó...

— Nó có thích búp-bè không chú Tám?

— Thích, thích lắm cô!

Em đoán hết ý nghĩ chú Tám rồi. Em cười tủm-tủm:

— Chú có mua búp-bè cho nó không?

— Ờ... không có. Nó chơi bán hàng bằng giấy xếp không hà.

Như có một cái gì đẩy cánh tay em, em đặt búp-bè của em vào tay chú Tám. Em hỏi hộp lạ, miệng em nói nhanh:

— Châu. . tặng con của chú Tám đó, nghen chú!

Rồi em đi nhanh ra cửa, phía ba em đang chờ ở xe. Hình như có tiếng chú Tám nói gì đằng sau. Em thấy hân hoan như vừa bắt được cái gì, mặc dầu vừa rời xa búp bê của em. Búp bê đã gãy tay rồi, em không cần nó nữa nhưng chắc con chú Tám thích nhiều. Tối nay về em sẽ viết thư cho ông già Noel đề khoe với ông chuyện này. Hẳn ông sẽ khen em vừa làm một việc tốt và... ông sẽ mang đến cho em nhiều quà. Em sung sướng quá! Nhưng... không biết ông già Noel có đến cho quà những đứa trẻ nghèo như con của chú Tám không nhỉ! Sao em chả bao giờ thấy tụi con nhà nghèo sau đêm Giáng sinh đem quà ra khoe với nhau dù là một cây kẹo hay một quyển vở nhỏ? Chẳng lẽ ông già Noel lại không đến nhà chúng nó hay sao? Má thường kể cho em nghe rằng ông già Noel thương trẻ con lắm, nhất là trẻ nghèo cơ mà! Tối nay, trong thư em sẽ hỏi ông già Noel việc này mới được.

Ba lại gọi em một lần nữa. Em chạy nhanh ra xe. Ba rồi máy chờ em về nhà. Qua khung cửa kính; qua màu tím của trời chiều ngoài kia, em thấy chú Tám đứng trên khoảng sân rộng nhìn theo, và đằng sau chú, hơi xa, có vài đứa bé bằng em cũng đứng nhìn theo, dáng trơ vơ...

2. LÀNH

Em như hồi hộp một lát. Rõ ràng trên tay chú Tám, con búp bê đôi mắt to dịu dàng, mái tóc đen nhánh cột cao mềm mại, tay chân trắng hồng, mặc một chiếc áo đầm kim

tuyến xinh quá. Con ông chủ nhà — Mai-Anh —, nó vừa cho chú Tám con búp bê ấy. Bây giờ chú Tám vẫn còn đang cầm con búp bê, nâng niu như âu yếm con của chú. Con búp bê đã gãy mất một tay, đã dính lem xi măng, nhưng không kém vẻ đẹp đối với em. Em đã say mê nhìn Mai Anh ôm búp bê trong tay ngay khi nó đến đây xem nhà mới. Em len lén nhìn theo Mai Anh, khi chạy ra sân, khi vào nhà bếp, cả những lúc nó lên lầu, tung tăng trên những bậc thang, rồi khuất sau tường, em cũng nhìn theo ngơ ngẩn. Em nấp sau cây cột khi Mai Anh đến gần. Mai Anh chẳng thấy em đâu, song em thấy Mai Anh, và cả con búp bê xinh đẹp nữa.

Có lúc em thấy búp bê như cười với em, như ngoái đầu lại nhìn em, khi Mai Anh bế vác nó trên vai.

Có lúc em tưởng tượng như nghe búp bê nói: «Chạy theo tôi đi, chơi với tôi, Lành!». Búp bê nó có biết suy nghĩ không? Nó có biết giận hờn, vui buồn không? Nếu không, tại sao người ta khéo đúc, khéo nặn nó thành một hình người xinh đẹp và ngây thơ như vậy? Em không hiểu nữa, có điều lúc nào em cũng thấy búp bê như cười với em thôi.

Cái lúc mà Mai Anh bị té, rồi búp bê bị gãy tay, sao em hoảng sợ lạ. Em đứng mãi đằng xa, em muốn la to một cái. Em đau quá! Nhưng sao búp bê chẳng đau, vẫn cười? Em nhớ hồi xóm em bị tấn công, nhà em sập, em bị một mảnh ván rơi đè trên tay, không đến nỗi gãy tay nhưng em đau đớn lạ. Em khóc thét to lên, đè má, hay ba, đến đỡ dành em như thường ngày

em vẫn làm nũng. Nhưng lúc đó chỉ có chị Hiền đến dỗ em thôi. Em thấy chị Hiền khóc, mắt ướt sũng, chị vừa dỗ em vừa khóc tức tưởi: «nín đi em, nín đi em, không sao». Sau đó thì — ời em nhớ rõ lắm, rõ lắm — chị Hiền chỉ cho em xem, ở dưới bếp, ba em, má em... hai người nằm dưới đất, yên lặng như chết. Mà đúng, *ba má em chết thật rồi!*...

Em đề tri nhớ đi đâu xa quá nhỉ! Em muốn nghĩ tiếp về con búp bê. Con búp bê! Ngày xưa em cũng có một con búp bê, nhưng nhà em cháy, búp bê em cũng không còn. Từ khi đó, chắc là chẳng bao giờ về sau chị Hiền mua nôi cho em một con búp bê khác. Hai chị em có làm ra tiền đấy, nhưng mà để mua cơm ăn, thuê chỗ ngủ mà thôi. Chị Hiền có khi nào nghĩ đến việc mua cho em đồ chơi? Chị em cũng còn nhỏ quá — 13 tuổi thôi, nhưng chị ấy có vẻ *người lớn* rồi. Chị ít nói cười như trước, và chị hay chống tay vào cằm nhìn xa xoi mỗi khi xong việc. Chị cũng có nói năng dỗ dành em, nhưng không bao giờ đã động đến đồ chơi. Em biết chẳng đời nào chúng em dư tiền để mua một con búp bê xinh đẹp như búp bê của Mai Anh. Nhưng em vẫn thích búp bê như thuở nào. Tại sao búp bê lại không phải là của em? Tại sao Mai Anh không cho em mà cho chú Tám? Mai Anh đâu có biết con chú Tám! Ờ, mà Mai Anh cũng đâu có thấy em. Nếu Mai Anh thấy em, nếu... em ngỏ lời xin, Mai Anh có cho em không nhỉ? Hay Mai Anh thấy em lem luốc, bẩn thỉu, nó sẽ e ngại, biết đâu nó sẽ khinh em. ... Ồ không thể được. Em nghĩ bấy quá rồi! Má em, ba em đâu có dạy em phải ngửa tay xin xỏ ai vật gì!

Chợt em nhớ đến ông già Noel. A, phải rồi, ông già Noel vẫn thường hiện đến mỗi năm vào lễ Giáng sinh đấy mà. Già Noel ời! Nam rồi già không đến với con. Sáng thức dậy con chẳng thấy quà của già đâu cả. Hay già chê nhà con không còn nữa, già không thêm lại *nhà ghế* bố của con? Ồ không lẽ nào, không lẽ nào già Noel lại cũng tầm thường như thế, không lẽ nào già chỉ thương trẻ nhà giàu. Em muốn lý do vâng già Noel không phải như thế. Em tin rằng năm nay già Noel sẽ nhớ đến em, em thiếu thốn và bơ vơ lắm. Bỗng nhiên em có ý nghĩ là phải chỉ già Noel cho em một con búp bê, một con búp bê... như của Mai Anh vậy. Búp bê, gậy tay cũng được, búp bê lem luốc xi măng cũng được, miễn sao em có búp bê trong tay. Già Noel ời! Phép của già có màu nhiệm không? Già có đòi đũa thần biến hóa mọi vật như bà tiên không? Già có biết những ý nghĩ trong lòng con không? Ồi làm sao già có thể ban cho con một ân huệ nhỏ bé mà cao xa quá: con chỉ ao ước được ôm trong lòng con búp bê cụt tay như của chú Tám thôi, chỉ thế mà thôi!...

3. HIỀN

Con Lành đã ngủ thật say. Tiếng thở đều đều phát ra, tôi đoán em tôi đang gặp một giấc mơ hiền. Thương em quá! Tối hôm nay em không buồn ăn cơm. Ngồi ở hàng cơm tấm của bà Sáu, tôi thì ăn vội cho mau, nhưng nó thì cứ cầm đũa mà nhìn xe cộ ngoài đường. Tôi giục, thì nó ừ, rồi mắt vẫn cứ ngó bâng quơ. Lạ quá! Con Lành có việc gì đây? Nó không nói với tôi một lời. Khi tôi nhắc đến tiếng thứ ba, nó

buồng dừa xuống, bảo không ăn. Và tôi thấy đôi mắt nó long lanh, giọng nói nó nghẹn ngào. Nó kêu no, và hỏi tôi về sớm.

Về đến nhà — ngôi nhà mà chú Tám và chị em tôi cùng nhiều người thợ nữa vừa xây xong —, con Lành gặp ngay chú Tám cũng vừa đi ăn về. Chú Tám vẫn hỏi han hai đứa tôi như thường lệ. Bỗng con Lành ngập ngừng hỏi chú:

— Chú Tám... con búp bê hỏi chiều... đâu chú?

Chú Tám bảo:

— Chú cất trong giỏ, chi vậy?

Con Lành muốn nói gì, nhưng nó nghẹn ngào và quay phắt mặt đi. Tôi rầy nó:

— Con nhỏ này, tối nay mày kỳ quá vậy? Cái mặt cứ bí xì ra hoài.

Con Lành nhìn tôi như muốn bật khóc. Nó cúi thủi đến ngồi trên thềm nhà. Tôi không hiểu nữa, lặng lẽ lấy chổi quét cho sạch khoảng sân — công việc cuối cùng của tôi, vì ngày mai chủ nhà dọn đến! cả tôi, cả con Lành, cả chú Tám và những người thợ khác phải đi. Chú Tám về nhà của chú ở Hốc Mòn, còn chị em tôi lại thuê ghế bố ngủ hàng đêm. Chẳng nào có việc, chú Tám lại tới kêu chúng tôi đi làm. Việc làm của chị em tôi — giã di lăm — là khiêng gạch, trộn hồ, chuyên nước... cho những người thợ. Mỗi ngày lãnh vài chục bạc, tôi dẫn em đi ăn cơm tấm, còn để dành tiền thuê ghế bố ngủ.

Xong công việc, tôi đến ngồi trên một chiếc ghế đá, ngắm nhìn toàn thể ngôi nhà. Công trình của tôi đó, của em Lành đó, của chú Tám

đó! Trong khi chuyên gạch, trong khi xách hồ, tôi tha thiết như mình đang góp bàn tay vào xây dựng ngôi nhà của chính mình. Tôi nghĩ đến hàng ngàn viên gạch nằm san sát bên nhau, sẽ được tô hồ thật thẳng, quét vôi thật đẹp, sẽ là những bức tường rạn chác che chở cho chúng tôi. Tôi nghĩ đến tấm tôn màu xanh lơ che bên hông nhà, sẽ phủ màu xanh lên người chúng tôi khi chúng tôi chơi rải giành ở đó. Tôi nghĩ đến chiếc cửa sổ nhỏ xinh xinh trên lầu, sẽ là nơi mà già Noel thần thánh bước vào, ban phát quà bánh cho chúng tôi đêm Giáng sinh sắp tới. Ồi tôi nghĩ ngợi nhiều lắm, nhưng nhà này đâu phải của tôi, của em Lành cũng như của chú Tám. Chú Tám đã trăm trờ trước màu vôi đẹp, cặm cụi khi chà láng đá mài trên những bậc thang, rồi chú cũng trở về căn nhà của chú ở Hốc Mòn. Em Lành và tôi đã nhả giọt mồ hôi trên trán, dầm ướt lưng áo, khi khiêng gạch nặng, rồi cũng trở về với dãy ghế bố của mình. Tự nhiên tôi cảm thấy uất ức, như sắp sửa bị ai cướp giật công lao sáng tạo của mình.

Trong hàng ba, con Lành đang giữ chiếc chiếu rách, trải lên nền gạch. Nó nằm xuống, tay gác trên trán. Tôi đến gần nó. Nó nhắm mắt lại, nhưng tôi biết nó chưa ngủ. Nét buồn bã còn đậm trên mặt nó. Con nhỏ này hôm nay kỳ quá!

Tôi ngồi xuống chiếu. Con Lành mở mắt, nhìn tôi. Như hai vì sao, đôi mắt nó chớp mau, long lanh. Nắng gió đã làm cho da em tôi đen lại, nhưng đôi mắt thì vẫn sáng như lúc nào. Bất chợt tôi nghe thương thương lạ. Tôi cúi xuống:

— Lành buồn ngủ chưa ?

Lành lắc đầu. Tôi lại nói một câu bằng quơ :

— Ngày mai tụi mình đi khỏi đây Lành há !

Lành gật. Tôi thở dài, cảm thấy những lời nói của mình lạc lõng, vô duyên, chừng không lọt được vào tai em. Tôi chán nản nằm xuống :

— Thôi, ngủ đi. Mai sáng dậy đi sớm.

Tôi nhắm mắt lại. Chợt con Lành xảy qua, đập nhẹ tay tôi :

— Chị Hiền, con búp bê của chú Tám... đẹp ghê há !

— Ủ. Rồi sao ?

...

— Nói nữa đi !

— Chị Hiền, năm nay... không biết ông già Noel có đến cho quà mình không hả chị ?

— Chẳng biết nữa. Chị vậy ?

— Đề em... xin ông ấy qua.

— Nói nhắm mắt. Ngủ đi cho rồi.

Tôi không muốn con Lành nhắc tới chuyện quà. Từ hồi ba má tôi mất — đúng hơn — chẳng bao giờ tôi nghĩ đến chuyện mua quà cho em. Huống hồ là chuyện « ông già Noel », nó đã trở thành một thứ xa xỉ phẩm đối với tôi rồi. Tôi biết, những năm trước, vào dịp Giáng sinh, ba má tôi mua quà, gói thật đẹp và đợi chúng tôi đi ngủ, đem để dưới chân mỗi đứa, rồi sáng ra bảo rằng có ông già Noel hiện xuống cho quà trẻ ngoan. Tôi lớn dần, tôi khám phá việc ấy, nhưng con Lành còn khờ dại, nên vẫn luôn luôn tin vào huyền thoại ông già Noel, vẫn còn ao ước và thắc thỏm đợi chờ. Nhưng năm ngoái

ông phụ lòng nó, ông không đến : chỉ vì ba má tôi không còn !

Con Lành bị tôi gắt, ngưng nói. Nhưng tôi nghe nó ầm ừ nhỏ nhỏ trong cổ họng. Tôi nhắm chặt mắt lại, vờ quay lưng ngủ. Một phút sau tôi nghe em tôi khóc nhỏ nhỏ đằng sau.

... Tôi để yên cho nó khóc. Khóc đã, nó ngủ tự lúc nào. Bấy giờ có lẽ gần khuya. Tôi dỗ giấc ngủ mãi không được, ngồi dậy nhìn trời. Bầu trời đen, nhưng sao thì nhiều, dày đặc. Tự nhiên nổi nghẹn ngào như dâng lên. Tôi cảm thấy hình ảnh ba tôi, má tôi hiện ra trên những vì sao đó. Ba má tôi nhìn tôi như an ủi, như van nài. Lạy trời ! Ba ơi ! Má ơi ! Cảnh khổ làm con chai đá hơn xưa. Nhưng con vẫn thương em con ghê lắm !!!...

Tôi quay nhìn con Lành. Giấc ngủ đến nặng nề sau cơn khóc. Em có gặp mộng đẹp không ? Em có mơ thấy ông già Noel viết thư, gói quà cho em không ? Hay em thấy nhà cháy, người chết, em thấy khói tỏa làm cay mờ cả mắt ? Tôi không đoán được. Lúc này, khi ngủ em vẫn vô tư như trăm ngàn lần ngủ khác — như ngày còn ba má, còn một mái nhà ; như đêm kinh hoàng đạo nọ ; như thuở chen chúc trong cô nhi viện ; như đêm trốn đi lạc loài ngoài chợ ; như khi nằm trên ghế bố ; như khi nằm trước thềm nhà. Ôi em gái đáng thương ! chị biết là n gì cho em ?...

... Thôi tôi biết rồi ! Em tôi mơ một con búp bê. Em tôi thèm thường khi thấy Mai-Anh cho chú Tám con búp bê đã gãy tay và lấm lem xi măng. Đôi mắt em tôi không ngừng trên tay chú Tám. Em đã

bỏ cơm, em đã nghẹn ngào, và em đã khóc lắm tức. Tôi đứng phắt dậy, ngấm nghĩ. Ngày mai chủ Tám về sớm. Giỏ quần áo của chủ, có con búp bê nằm bên dưới. Chủ sẽ chẳng hay biết gì, nếu tôi khéo lay.

Tôi nhìn em Lành, rồi nhìn khoảng sân đằng kia. Chủ Tám đang ngủ say sưa. Em tôi đang ngủ yên lành. Đêm Giáng sinh, tôi sẽ thế má tôi tặng quà Noel cho em. Ông già Noel vẫn mãi mãi là thần tượng của em Lành.

4. CHỦ TÁM

Tôi thấy nhà tôi đứng trước cửa. Tôi thấy con gái tôi chơi nghịch bên thềm. Nhà tôi cười với tôi. Con tôi đứng dậy kêu « ba về ! » Tôi dựng xe đạp, bế con gái lên, nựng nịu. Rồi tôi rút con búp bê ra, đặt vào tay nó. Nó phụng phịu : « Búp bê cụt tay, con hồng thêm ». Tôi năn nỉ mãi, nó vẫn không thêm, rồi vất búp bê xuống. Tôi cúi xuống lượm, đầu tôi va phải cây cột nhà đau điếng...

Tôi giật mình thức dậy. Tôi hoảng hốt khi thấy một cái bóng nhỏ thó lui cui bên giỏ quần áo của tôi. Tôi nhìn kỹ : con Hiền kia mà ! Giận thật, không ngờ con nhỏ này lại gian xảo như vậy. Chắc là nó lục tiền. Tôi toan vùng dậy tóm cổ nó. Nhưng không, nó rút con búp bê ra, rồi rón rén — nhưng rất vội vàng — chạy về chỗ của nó. Tôi thấy nó ôm con búp bê, rồi đặt xuống gần bên em nó, rồi bất ngờ ôm mặt khóc nức nở...

Có một cái gì hơi lạnh xốt lên vào lòng tôi. Tôi hiểu cả rồi. Hèn gì ! Tôi nhớ lại thái độ của con

Lành từ hồi chiều. Vậy mà tôi mãi nghĩ đến con gái tôi nên không đề ý. Thôi, tôi làm như không hay biết gì cho xong. Nó vẫn yên chí là tôi ngủ say.

Sáng mai tôi sẽ đi thật sớm, và nhớ biếu chị em chúng nó ít chực. Con gái tôi sẽ có quà khác. Mà dù không có cũng được, vì nó không thiếu tình thương. Con Lành hẳn sẽ vui sướng với con búp bê cụt tay dễ mến. Con Hiền hẳn sẽ hài lòng vì làm vui được em. Tôi sẽ làm như không biết gì. Tôi nghiệp hai đứa nhỏ mồ côi !

NGUYỄN THỊ MỸ THANH

NHƯ SỢI CHỈ MÀNH

(tiếp trang 9)

con sông, những nơi mà thời thơ ấu con đã chơi, đã chạy, đã nhảy nhót. Ngoại tin rằng con sẽ ghi lại được những hình ảnh thân yêu mà may mắn vẫn còn tồn tại nguyên vẹn cho đến bây giờ. Mai này, chiến tranh có thể tàn phá tất cả, hoặc một phần, ngoại có thể nhắm mắt trước khi con cháu tẻ tựa, chừng đó, con sẽ thấy mất mát biết bao. Ra đây, con hãy nhìn thật kỹ, tô đậm lại đường nét kỷ niệm đã mờ đi vì thời gian. Ra đây với ngoại, Nghi.

Ngoại nói văn hoa như một văn sĩ.

KIM HAI
(sóng vàng)

VƯỜN THƠ TUỔI HOA



QUYÊN DI: phụ trách

PHIÊN BUỒN TUỔI NHỎ

mén trao về Nguyên Hà

lừng giọt lừng giọt dài
buông nặng trĩu bờ vai
vu vơ nhìn hoang vắng
dường xa tôi miệt mài
hành trang ôi nhìn lại
đêm buồn cho tương lai
tay gầy nắm ngón vụng
tuổi đời thêm đá chai
đêm lừng đêm qua đêm
quê hương mình là đó
nước mắt mình là đây
suy từ chừ bỏ ngổ
ôm nỗi buồn hôm nay
súng đạn ngày nở đón
đêm hỏa châu thấp đỏ
mẹ Việt nam mỗi mòn
nỗi sâu đau vạn cổ
ôi! tình thương không tròn
ngây thơ chừ đánh mất
mười sáu hạ di hoang
gió về ru kiếp lang thang
như cơn nắng hạ nhuộm vàng
tóc đen.

TỪ MẶC THỦY

SINH NHẬT MÙA ĐÔNG

Áo sinh nhật và 16 giọt nước mắt
Trăm cái đầu bằng vạn ánh sao
Em đứng lên trong ánh nền giảng
Hai tay khép làm sao cho đủ ấm
Nền im nghe nhịp thời gian chậm

Nhỏ giọt hồng mà khóc tuổi ngày

Đêm buồn tênh gọi hơi gió ở thờ
Đông có lạnh se buồn vai áo lụa
Em vẫn thương màu nền hồng
Khóc dùm em mùa sinh nhật mỗi

Hỏi han em đêm vắng có buồn
Cánh mi chớp có tròn giọt nước

Em vẫn đáp bằng một lần cúi
Lệ lẫn dài như những giọt thủy

Khóc ngàn năm tượng đa đứng
Trong đêm tối chắc chừ ai nhìn

... Nếu tay áo có quên chùi lên
Sao đừng buồn mà nép bóng trong

Nền hồng lên và giận đối đến
16 tuổi vẫn còn là cô bé...

Hãy quì xuống và cùng em khe
Hát thánh ca rồi mình sẽ chia tay

Mỗi lần đông lại chỉ mỗi một
Có cô bé, nền hồng vào dạ liếc...

LINH HƯƠNG

CHIỀU THÁNH ĐƯỜNG

Chiều dần xuống trong thánh
đường vắng lặng,
thánh cung buồn vắng vắng
tiếng cầu kinh,
trên bàn thờ đôi nến nhỏ xinh
xinh,
leo lét cháy lung linh hình tháp
lự,
Tay giảng ngang như Chúa còn
muốn giữ,
mọi linh hồn của thế giới làm
than,
từ muôn năm vẫn còn mãi điều
linh,
mùa xuân đến còn chiến chinh
tao loạn.
Góc thánh đường một bóng
người trầm lặng,
lúc điểm sương đang nguyền
ngảm thì thầm,
tiếng cầu kinh còn vắng vắng
dư âm,
hai gò má khô cần lăn giọt lệ.
Mắt mờ mờ ngược nhìn lên
Thượng đế,
tay gầy gò run rẩy đặt lên tim,
Miệng thì thầm lời tha thiết
nguyện xin.
Xin Thượng đế ban thanh bình
an lạc.
Chiều phủ xuống ánh nắng vàng
tan lác,
len lõi vào đêm ánh sáng u mờ,
Thánh đường buồn cây nến nhỏ
mù mờ.
Cầu kinh nguyện bà lão già ủ
rũ.
Tay làm dấu miệng nguyện cầu
lần nữa,

da nhăn nheo giọt lệ đồ lan dài.
Chiều thánh đường vắng vắng
tiếng bi ai.
Ngoài kia dội tiếng chuông chầu
vội vã.

VÂN SƠN



ĐÊM HUYỀN DIỆU

Với khi anh linh rùng rùng không
gian.
Đêm tháng chạp trong tầm tay
mời gọi
Đêm tháng chạp, ỏi oai linh quá
đổi
Ngút ngàn cao diêm lạ huy
hoàng.
Ngôi sao nào là hành tinh chỉ
lối.
Lời xưng tụng ngời ngời
Ánh lửa hồng trên từng thính
không
Sương đọng ngọc trên hàng thông
xanh.
Ý lành đến từ tiên thiên không
bằng cỗ xe ngựa, tám vô ngựa
vàng đưa lối.
Ý sáng láng không đến từ bộ áo
dài nạm ngũ sắc như thần
thoại.
Người hiền hữu bình thường,
giản dị trong hang đá nhỏ mùa
dòng, một ngày trọng đại.
Đề đêm tối chợt bừng mặt trời
buổi sáng.
Đêm huyền diệu ngập lời kinh
cầu nguyện.
Đêm bình yên rộn rã nhạc vui
mừng,
Chuông tụng bình rung đồ khắp
không trung...
KIM - HAI



*Lai rai cùng với Tuổi Hoa
Trước là Vui Học sau là Học Vui.*

● HOÀNG-ĐĂNG-CÁP

MỘT BUỔI SÁNG THỨ HAI SÀI GÒN

Tôi thức dậy sau một đêm ngủ bình thường. Sáng nay là sáng thứ hai. Trong buổi sáng đầu tuần, con người thường cảm thấy khỏe khoắn, lòng lâng lâng... Tôi với tay mở cái Transistor để đầu giường. Tiếng Mỹ eo éo của một nữ xướng ngôn viên nói với các ông bạn đồng minh vang dội vào tai làm tôi giật mình lấy tay đập giường một cái rầm.. Máy đưa cháu tôi đang còn ngon giấc cạnh bên nhòm dậy ngơ ngác hỏi tôi:

— Chú làm cái gì đó chú?

Biết mình lỡ khùng, tôi nói trớ:

— Chú tập thể thao! Các cháu ngủ tiếp đi!

Tôi không biết tiếng Mỹ. Mỗi khi nghe ai nói tiếng Mỹ là tôi giật mình... vì sợ... người ta biết mình dốt tiếng Mỹ... sợ người ta cười chê khinh khi... vì kém văn mình không biết giao thiệp với Mỹ!!! Khi giật mình thì thường tôi có những phản ứng bốc đồng... khùng khùng điên điên!!!

Bao nhiêu khỏe khoắn lâng lâng của buổi sáng thứ hai đầu tuần tan ra như những bọt xà phòng.

Tôi đứng dậy lại bàn viết cố gắng ngồi đọc vài trang sách trước khi lên đường vào một buổi dạy mới. Chưa kịp mở trang cuốn « Phương pháp dạy học » của Mai Tâm Long Điền đang đọc dở dang, bỗng nhiên như có cái gì thúc đẩy, tôi với tay lên kệ sách lấy bộ *L'art de la guerre*, bộ sách nói về nghệ thuật chiến tranh của ông tướng Pháp Emile Wautly tôi mua được cách đây mấy tháng... Bìa sau cuốn này in một trang chữ quảng cáo cuốn sách mà mấy giòng chữ đầu vô cùng hấp dẫn. Với khả năng kém cỏi về tiếng Pháp, tôi đã hiểu lôm bôm giòng chữ đó như sau: «*Từ khi con người đã đặt nghệ thuật giết nhau lên hàng đầu trong mọi hoạt động, tất cả trí khôn con người đều dồn vào việc cải thiện phương pháp giết nhau đồng thời tạo nên các cuộc tranh chấp mới.*»

«*Giết nhau mà cũng có nghệ thuật*»!!! Thật là đau xót cho thân phận con người, nhất là đau xót cho dân tộc Việt Nam vì người ta đang đưa nghệ thuật giết nhau lên đến trình độ siêu đẳng nhất nhân loại

trong giải đất Việt Nam khôn khổ nhỏ bé này.

Bây giờ, sau một đêm ngủ bình thường, đầu óc tôi lại nặng chình chịch như thường lệ. Bây giờ, sau một đêm ngủ bình thường, tôi lại thấy chung quanh tôi toàn là chiến tranh, toàn là hận thù. Bây giờ sau một đêm ngủ bình thường, tôi sắp sửa vào một lớp học dạy, học trò của tôi làm toán trong tình trạng giáo dục phá sản nào nề...

* *

Bây giờ, sau một đêm ngủ bình thường, tôi đã lên đường đi làm việc để trả nợ áo cơm gia đình.

Con đường Lê văn Duyệt đưa đến ngã Ba Ông Tạ nơi một ngôi trường tôi phải dạy sáng nay tràn ngập xe cộ đủ mọi loại. Con đường đông xe nhất Sài Gòn và thường bị kẹt xe nhất Sài Gòn! Kỳ thi Tú Tài vừa qua có người đã phải vào thi trễ vì kẹt xe... đành phải bỏ mộng làm cậu Tú lên đường nhập Trung tâm 3 tuyển mộ và nhập ngũ làm trung sĩ *đẹp cả đời!* Con đường Lê văn Duyệt — Ngã Ba Ông Tạ! Ôi những con đường Việt Nam!

Tôi cố len lỏi tiến lên... để đến trường cho kịp giờ.

Tiến lên! Tiến lên! Giành giật nhau mà tiến lên! Xe đi lên! Xe đi xuống! Con đường bị nôm chặt xe cộ đủ loại, không còn thấy mặt đường ra sao nữa.

Giữa lúc đó, giữa lúc mọi người hồi hả... cố gắng tranh nhau từng tấc đường để đến trường, đến nơi làm việc cho kịp giờ..., thì...

Phía trước mặt tôi một cái xe rác khổng lồ chạy cùng chiều với tôi chậm chậm... vài thước lại ngừng...

để lấy rác đang nằm trong các thùng nhỏ bên vệ đường. Mỗi lần xe rác ngừng là mỗi lần xe lại bị kẹt thêm.

Mọi người hồi hả... Tôi dòm đồng hồ tay... Đã 7 giờ rưỡi! Tới giờ học rồi! Tôi sốt ruột... nhưng cái xe rác quá ác vẫn lừ đừ trước mặt... Tiến tới không được vì cái xe rác đã chiếm gần cả con đường và phần đường còn lại đã chật cứng các xe đi ngược chiều, lùi lại cũng chẳng xong vì ở sau lưng một đoàn xe hùng hồ cứ muốn đẩy nhào vào xe rác.

— Kính coong! Kính coong!

— Chụp!

— Nè! Chụp!

Mấy bác phu quãng thùng rác lên, liệng thùng rác xuống thật gọn gàng, bình tĩnh. và cái xe rác lại càng *có vẻ bình tĩnh* hơn nữa, thung thà thung thình vừa đi vừa nghỉ ngơi.

Vừa sốt ruột, vừa được ngửi rác sáng nay hường đủ cả vật chất lẫn tinh thần! Ôi những con đường Việt Nam! Ôi buổi sáng thứ hai Saigon! Saigon đẹp lắm, Saigon ơi, Saigon ơi!

Một ông cụ đi cạnh tôi bỗng nói to lên:

— Thật là quái ác! Giờ nào không đi lấy rác, lại vào giờ này!

Mọi người ngó cụ vừa nói mỉm cười méo xeo thông cảm. Bỗng nhiên lúc đó một ý nghĩ nổi bật trong đầu tôi: hoạt cảnh đang diễn ra trước mắt tôi là hình ảnh cụ thể tiêu biểu cho thân phận tuổi trẻ Việt Nam hiện tại. Con đường phía trước mặt là tương lai, những người đi sau xe rác là tuổi trẻ Việt Nam muốn tiến tới, còn cái xe rác là bức tường thành phi nhân đang cản trở tuổi trẻ Việt Nam tiến tới. Rác lẽ dĩ nhiên là đồ bỏ đi rồi nhưng nếu chúng tụ họp lại thành một khối dù là một khối thối tha đi

nữa chúng cũng sẽ thành nguy hiểm có sức phá hoại kinh khủng không ngờ ! Muốn tiến tới, phải tiêu diệt rác trước đã !

Cái xe rác đó vẫn tà tà trước mặt. Một thực tế phũ phàng!!!

* * *

Tôi vào lớp trễ gần nửa giờ. Thầy hiệu trưởng nói tôi là lạ nhưng có vẻ thông cảm vì biết tôi kẹt xe và nhất là vì thầy đã biết thành tích của con đường Lê văn Duyệt - Ngã Ba Ông Tạ vào những giờ làm việc. Lớp tôi phải dạy sáng nay là lớp đệ tứ Nữ của trường... Hai giờ sáng nay là 2 giờ Đại số. Hơn năm chục học trò gái đứng dậy chào thầy hết sức kính cẩn. Tôi ra dấu cho các em ngồi xuống. Hơn trăm con mắt nai long lanh nhìn tôi chờ tôi mở đầu buổi dạy. Những chiếc áo dài màu trắng đơn sơ, những mái tóc kẹp chấy dài như suối trên bờ vai, những khuôn mặt ngây thơ trắng tròn sáng ngời trong ánh nắng ban mai, những nụ cười thân thiết nở trên môi, những quyển tập sạch sẽ xinh xinh chứa những bài học, bài làm trong những tháng qua đã biến nơi đây thành một nơi thuần túy Việt-Nam, không có gì là vong bản lai căng cả. Tâm hồn tôi lắng xuống. Bao nhiêu, bức dọc từ sáng sớm đến giờ bỗng chìm đi đâu mất. Tôi không còn thấy tôi là người xa lạ như khi đi trên các đường phố Sài-gòn nữa, tôi không còn thấy tôi như đang đi giữa những người ngoại-quốc trên các nẻo đường quê hương nữa mà tôi thấy tôi đã trở về thành người Việt-Nam giữa những đồng bào, những em học trò Việt-Nam tinh khiết thân yêu. Nhờ những bác nông phu, những dân quê Việt-Nam ít học sống âm thầm trên khắp giải đất quê hương đã bao

đời hy sinh xương máu bám vào đất, sống chết vì đất mẹ nên ngày hôm nay đất thịt quê hương mới còn mang hai chữ Việt-Nam hào hùng ! Nếu nhờ những người dân quê V.N. lam lũ đó đất thịt quê hương mới còn thì cũng nhờ những người học trò bé nhỏ V.N, tinh thần Việt-Nam mới còn. Tuổi học trò Việt-Nam là kết tinh, là tượng trưng của tinh thần Việt-Nam đời đời bất diệt.

Tôi nói với học trò tôi :

— Các em lấy tập bài học ra ! Hôm nay mình học bài trước. Văn - đề kỳ này là : Tổng số và tích số các nghiệm số của 1 phương trình bậc hai.

Tiếng giấy sột soạt rừ rì nhỏ nhỏ của học trò, bài giảng Đại số đã giảng đi giảng lại quá nhiều lần, mấy người lính cảnh sát đang đứng xét giấy tờ quân dịch trước cổng trường, tất cả bỗng nhiên hòa hợp lại một cách nhiệm mầu đưa tôi trở về thực tại, một thực tại... đè nặng tôi và học trò tôi. Và tôi đã nhớ lại những lời của một em học giả Tuổi Hoa đã viết về cho tôi mà tôi đã đọc đi đọc lại hàng chục lần thuộc gần năm lòng :

«Em thường hay dự những buổi hội thảo ở Hội Việt Mỹ và mới đây thì có một buổi hội thảo đề tài là «the need for comprehensive high school in VN» thì DR Donald cũng có những quan điểm và nhận xét tương tự như những vị giáo sư trong một buổi họp về giáo dục VN nào đó (em không nhớ rõ). Em nhận thấy có nhiều điều mà ông chưa đề cập đến. Đó là : tạo cho học sinh một đầu óc tìm tòi, thích thú trong môn mà mình đang học. Như em biết thì có một số du học sinh khi ra ngoại quốc thì cảm thấy thích những môn mà trước kia họ chẳng thích tí

nào khi còn ở nước nhà. Lại nữa, trong những năm học suốt Tiểu học đến Trung học thì em nhận thấy học sinh hầu như quên lãng một vấn đề «tối quan trọng» đó là sự hiểu biết và nhớ một cách thành thạo những định nghĩa của những danh từ chuyên môn». Em cho là quan trọng và trong khi dạy giáo sư đã không «nhấn mạnh» đến những danh từ mới làm căn bản cho cả một bài học hay sự hiểu bài của học sinh. Và ngược lại thì học sinh cũng không chịu để ý những phần căn bản đó và lấy làm hài lòng khi hiểu đại khái «một vấn đề nào đó mà họ cho là hiểu».

Ngoài ra, trong khi dạy giáo sư đã quên một vấn đề là xem học sinh có thật tình hiểu bài. Vì theo em nghĩ làm bài được chưa hẳn là hiểu bài vì hiểu có nghĩa là mình có thể lý luận một cách chắc chắn, chứng minh rằng mình hiểu. Do đó, mà đôi khi em lấy làm buồn cười khi thấy bạn em và ngay cả chính em mặc dù không hiểu bài nhưng theo những cách tương tự cho sẵn thì chúng em vẫn áp dụng để làm được bài như thường. Có điều là nếu đặt câu hỏi tại sao phải làm như vậy mà không làm khác đi thì chúng em không trả lời được. Trong khi đó chính ra nhờ cái hiểu thật sự và thấu đáo này mới cần thiết cho một học sinh tiến xa hơn và có thể áp dụng những gì mình học trong thực tế được. Nói đến lỗi thì cả thầy và trò cũng đều có lỗi (nói tổng quát). Nhưng cái khuyết điểm chính là làm thế nào cho học sinh ý thức được mục đích của việc học hỏi và của môn mình học. Trong khi học, học sinh phải nhìn thấy rõ khả năng của mình và vạch sẵn cho mình một đường lối để sau này mình có thể ra đời mà không sợ gặp trở ngại.

Đây là một điều mà nền học VN chưa đáp ứng được sự đòi hỏi của học sinh cũng như xã hội. Vì theo như sự nhận xét của em thì chương trình học này không giúp cho học sinh biết rõ khả năng và khiếu học của mình do đó khi xong ban Trung học thì học sinh chọn một phân khoa theo lời của cha mẹ, bạn bè và cơ hội nữa hơn là chính học sinh tự quyết định. Nói đến khuyết điểm thì quả thật là có nhiều lắm nhưng em chỉ nêu một vài vấn đề...»

Em đã nhận xét khá đúng. Người ngoại quốc làm sao mà có đủ khả năng, tâm tình nhìn thấy được thực trạng giáo dục quê hương? Cũng như người Việt Nam từ nhỏ chí lớn sống ở ngoại quốc chỉ ôm mộng lấy được một mảnh bằng thật to về nước làm giàu vinh thân phì gia làm sao mà hiểu được hai chữ «đồng bào»?

Đúng như em nói, chương trình giáo dục này khuyết điểm nhiều lắm, nhưng ai là người thấy được những khuyết điểm đó! Theo ý tôi, đó là những nhà giáo nhiệt tình thấp cổ bé miệng chịu thiệt thòi cả vật chất lẫn tinh thần đang làm việc âm thầm và sống âm thầm trên khắp các nẻo đường đất nước, đó là những người học trò biết suy nghĩ và ý thức được sự học là gì như người em độc giả của tôi.. Khi nào những người đó có tiếng nói thì chương trình giáo dục mới hy vọng trở thành khai phóng, nhân bản, dân tộc đích thực được!

Cái xe rác ban sáng lại lù lù hiện ra trước mắt tôi.

Hôm đó tôi đã giảng bài với mặc cảm...: không làm tròn phận sự người thầy, không có đủ khả năng làm tròn phận sự người thầy, và không thể nào làm tròn phận sự người thầy!

TÌNH THẦY TRÒ VÀ SỰ HỌC NGÀY NAY

Tin hòa đàm Ba Lê : đại sứ Cabot Lodge từ chức trưởng phái đoàn Mỹ. Tin Saigon : Quái thai đuôi rắn dài cả thước, Tin quân dịch ngày trình diện khóa Sĩ quan 1-70. Cõi tờ báo hằng ngày dồn dập tin.. đại sự.. tức cười.. tức mình... tức bụng... Có tin làm người đọc thấy chút tia lửa hy vọng tương lai. Có tin làm người đọc thấy chung quanh toàn bóng tối âm-u. Tin vui thì ít, tin lo thì nhiều! Vui ít, lo nhiều, bốn chữ này có thể tiêu biểu cho cuộc sống hiện tại trong một xã hội chiến tranh đầy rẫy bất công đồ nát đau thương.

Giữa đồng tin nằm đầy trên các trang báo, một tin nổi bật: trò chữ thầy ở trường Đại học văn khoa. Dùng tiếng chữ thật đúng, vì theo lời thuật của các báo, trò đã dùng những lời thuộc loại Super trong ngôn ngữ chữ tục dành cho các thầy của mình. Đức Khổng Tử ơi! Đức Khổng Tử ơi!

Tin ấy đã nổi bật như những hạt máu đỏ trong tờ báo, như những tiếng rên siết hấp hối cuối cùng của một nền giáo dục đã bị phá sản từ lâu.

Tin ấy đã nổi bật như những lời đòi hỏi cấp bách nhứt; phải cải tổ mạnh mẽ và toàn diện nền giáo dục quốc hương.

Tin ấy đã làm những người Việt-Nam phải cúi đầu âm thầm tủi nhục: những cái gì còn sót lại của hơn bốn ngàn năm văn hiến đã tan ra như mây khói!

Giáo dục bị phá sản thì sự học mất hết ý nghĩa. Sự học mất hết ý nghĩa thì tình thầy trò lỏng lẻo là sự thường. Tình thầy trò lỏng lẻo thì dân tộc xuống dốc lâm nguy!

Tình thầy trò không phải chỉ đòi hỏi sự trao truyền kiến thức giữa con

người với con người, mà còn hơn nữa tình thầy trò đòi hỏi sự cảm thông mật thiết trong tình cha con, tình anh em, tình đồng bào ruột thịt. Người thầy, người trò có trách nhiệm lớn lao trong lịch sử tồn vong của dân tộc giống nòi. Thấy thương trò, tởm quý thầy, tình cảm hồ tương chân thành này tạo nên ba chữ TÌNH THẦY TRÒ thiêng liêng bất diệt. Sự học không phải chỉ có mục đích nhồi nhét vào óc một mớ kiến thức từ chương cần thiết để giành giật một mớ bằng cấp cần thiết hầu đem lại cho mỗi cá nhân một mớ địa vị bề ngoài cần thiết, mà phải là chất liệu nuôi dưỡng làm mỗi cá nhân trở nên NGƯỜI BIẾT YÊU QUÊ HƯƠNG VÀ ĐỒNG BAO RUỘT THỊT CỦA MÌNH.

Nền giáo dục hiện tại đã không đáp ứng được đòi hỏi đó mà lại còn tạo ra những bất công đê đầu đê cổ người thiện chí thấp cổ bé miệng.

Đó là một nền giáo dục chỉ chuộng bằng cấp và những người có bằng cấp đã trở thành giai cấp bằng cấp theo lối nói của Nhất Hạnh trong tác phẩm Nói với tuổi hai mươi, một giai cấp ưu đãi ăn trên ngồi trốc nhưng giá trị cần lao thua cả những người thất học.

Một nền giáo dục đích thực nhân bản, khai phóng, dân tộc phải là một nền giáo dục tạo ra CON NGƯỜI chứ không phải chỉ có mục đích tạo ra những bác sĩ, kỹ sư, giám đốc, giáo sư, hiệu trưởng... Một ngôi trường sau một thời gian hoạt động chỉ có quyền hành diện khi đã đào tạo ra những con người chứ không có quyền hành diện mà phải lấy làm hổ thẹn nếu đã tạo ra những bác sĩ, kỹ sư, giám đốc... vong bản quên giống nòi và trở thành thực dân bản xứ, một loại thực dân tàn nhẫn gấp ngàn lần thực dân ngoại quốc!

Một nền giáo dục đích thực đòi hỏi phải đưa đến sự tôn trọng giá trị cần lao và năng xuất con người. Một người thợ nếu có ý chí tiến thủ, có thông minh sáng kiến phải được phương tiện đầy đủ để có thể tiến lên d a vị kỹ sư, chứ không thể nào bị bóp chẹt mãi vì thiếu bằng cấp.

Đòi hỏi cái tỏ giáo dục tức là đòi

hỏi cái tỏ xã hội, một xã hội đầy rẫy bất công thối nát vì chiến tranh và đồng tiền. Đòi hỏi cái tỏ xã hội thì chạm ngay vào thực tế, một thực tế chiến tranh đau thương chua xót nhất của dân tộc và loài người.

Khi mà thực tế chiến tranh còn, nền giáo dục xứ này có cái tỏ được không ?

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

Cháu NGỌC HÀ (E. Almodiel, Hưng Đạo Saigon). — Cháu hiền lắm rồi ! Mục đích chú viết bài Trường Công, Trường Tư và mùa thi 69 đâu phải để « chửi » trường tư, viết bài đó chú muốn bình vực học sinh trường tư và báo động cho học sinh biết một thực trạng đau lòng để tự cứu. Lời nói thẳng thường hay động chạm, chú biết thế nhưng vẫn tin tưởng sự thực và lẽ phải. Chú đã sống lâu năm trong thế giới trường tư, to có, nhỏ quá (gần 9 năm cháu à, chú đi dạy từ hồi 19 tuổi,) chú thấy nhiều, nghe nhiều, bị dằn vặt nhiều, có trường chú đã tốn biết bao nhiêu mồ hôi nước mắt nhưng phải ra đi vì lòng người thay trắng đổi đen, những điều chú viết chỉ là một phần ngàn sự thực vì Tuổi Hoa chỉ thuộc phạm vi Tuổi học trò không thể nào viết nhiều hơn nữa. Trong các trường tư, tất cả các thầy đều vô cùng cực khổ, giảng bài khan cả cổ bễ cả phôi Chú đã hiểu được những nỗi khổ của thầy lẫn trò trường tư. Vì quá uất ức hiện trạng giáo dục tư thực, chú muốn nói lên một cái gì trong phạm vi khả năng nhỏ bé và dốt nát của mình. Cảm ơn cháu. Hy vọng cháu đã thông cảm không còn hiểu lầm chú nữa. Mến

Em HOÀNG VĂN DŨNG (Saigon). Ngoài ba trường hợp bằng nhau của hai tam giác thường, hiện nay đã có thêm trường hợp 4, nhưng người ta ít dùng trường hợp này.

Trường hợp 4 bằng nhau của hai tam giác thường như thế này :

Hai tam giác có một cạnh bằng nhau và hai góc bằng nhau từng đôi một thì bằng nhau (hai góc này ở vị trí nào cũng được không bắt buộc phải kề cạnh bằng nhau như trường hợp một).

Bữa nào rảnh ghé Tòa soạn hẹn giờ gặp anh, anh chứng minh trường hợp này cho coi. Chúc em giỏi toán mãi mãi. Mến.

CHỊ TRINH (Sư phạm) Cảm ơn chị đã nhận xét hai bài đó một cách hết sức kỹ lưỡng và công phu. Tôi đã đưa cho Kim Hải xem đồng thời đã chuyển câu hỏi của chị đến Kim Hải rồi. Thân.

Em QUANG BÌNH (Nam Đồng Vũng Tàu),

1) Mach là tỉ số giữa vận tốc của phi cơ với vận tốc của âm thanh tại môi trường phi cơ bay. Như vậy, phi cơ phản lực có vận tốc một mach hay hai mach tức là có vận tốc bằng một hay hai lần vận tốc âm thanh. Vận tốc âm thanh thay đổi tùy theo độ cao, sát mặt biển bằng 1193 km giờ, ở độ cao 10.000m bằng 1078 km giờ dưới điều kiện không độ Celsius và 76 cm thủy ngân.

2) Tiếng Cocc là tiếng khởi hải tặc của 4 tiếng Con Ông Cháu Cha, dùng để châm biếm những người lợi dụng quyền thế phe đảng hưởng thụ lợi lộc bất công.

3) Bị cận thị thì phải đeo kính nếu không đeo thì làm sao mà thấy đường? Chẳng hạn như anh. Anh mà bỏ kính ra thì...

Cảm ơn em. Mến

Em LÊ VÕ DANH (An Hải ĐN)

1) Chữ một phát xuất từ tiếng Pháp Mode nghĩa là thời trang cũng như tiếng nhà ga sà bóng.

2) Nước mát là một chất lỏng trong, không màu, có chất kiềm tỉ trọng hơi khác tỉ trọng của nước phat tiết, ra bởi các tuyến của mắt. Nguyên do ra nước mắt là tại xúc động, vui hoặc buồn.

Cảm ơn em. Các anh sẽ cố gắng hơn nữa. Mến.

Em PHẠM VŨ THỰC ĐOAN (Đà Nẵng). Anh vừa bị « chế linh » nên mới trả lời được cho em đây!

1) Chị Minh Quân sắp sửa có truyện dài trên Tuổi Hoa đó. Truyện ly kỳ hay lắm.

2) Thì cũng « cần rơng » chờ lúc rảnh xem. Em đồng ý không?

3) Em thử dùng lời nói nhẹ nhàng khuyên em của em xem. Nhiều khi bị đánh quá, em ấy lì đòn đó. Khi đã lì thì sinh ra bướng bỉnh chẳng cần gì cả.

4) Anh không trả lời câu này tức là anh trả lời rồi đó. Mến.

Em NGUYỄN THỊ MỸ PHỤNG (Phạm thế Hiến Saigon). Đã ghi tên em vào GD TH rồi đó. Trần Ngọc Hưởng là đàn húi cua ở Gò Công.

Cháu H.C PHẠM THỊ DUNG (Nguyễn Bá Tông Saigon) Cháu bình tĩnh chia thì giờ học đều đều là cuối năm thi đỗ ngay. Không cần phải thức sáng đêm, hại sức khỏe. Cháu có thể uống thuốc bổ óc như Glutaminol, các bác sĩ bảo như thế. Cháu không biết cuốn sách in ròn đó nên không thể nào chỉ cho cháu biết được. Theo thiên kiến, hiện nay trong phạm vi Trung học, về sử, cuốn Việt Nam sử lược của Trần trọng Kim học vẫn còn giá trị tuy rằng có nhiều khuyết điểm. Phải chờ hòa bình, dân tộc yên vui thì mới hy vọng có được một bộ sử giá trị xứng đáng của giòng giống Tiên Rồng. Mến.

Cháu NGUYỄN THỊ LAN (Quang Trung).

1) Chữ Thập đở chỉ những gì liên quan đến nhà thương... Theo như chú hiền, thì dấu chữ thập đở bắt đầu có từ ngày Hội Hồng Thập Tự ra đời ở Thụy sĩ (Gèneve) năm 1864, Hội này thành lập vì mục đích nhân đạo săn sóc tất cả quân nhân bị thương ở cả các phe làm chiến.

2) Điền tích Chiêu Quân Cống Hồ như sau. Chiêu Quân lên thật là Vương Tường, cung phi vua Nguyên Đế đời Hán. Vua Hán có nhiều cung phi nên sai họa sĩ Điền Thọ vẽ hình các cung phi để chọn lựa. Vì Chiêu Quân không dứt tiền, họa sĩ vẽ Chiêu Quân xấu xí dù Chiêu quân thật đẹp. Sau nhà Hán bị quân Hung Nô đánh thắng. Họa sĩ âm mưu đưa Chiêu Quân đi cống hồ. Vì thấy hình Chiêu Quân xấu xí, vua Hán chấp thuận. Chiêu Quân phải từ biệt nước nở buồn rầu qua xứ Phiên được ít năm thì chết. Nơi mà, cỏ mọc đỏ lỏm khác hẳn với thứ cỏ ở bên Phiên.

3) Người ta dùng Hòa Công để gọi Ông Trời là muốn coi ông Trời như một người thợ xây dựng được vạn vật. (Hòa là biến hóa, công là thợ).

4) Hỏa tinh là một hành tinh mà con người dự tính lên đó sau mặt trăng. Chuyện người Hỏa Tinh đến địa cầu chỉ là truyện tưởng tượng, không có đầu chân.

5) Chú không dám nhận cháu làm « con nuôi » chú dẫu, lộn lạo chết ! Nhận làm cháu tinh thần thì được. Nhưng đã làm cháu chú thì chú ký dẫu luôn đó nhé, chú ký dẫu lắm đó ! Sợ không cháu ? Mến.

Em NGUYỄN THỊ XUÂN (Biên Hòa). Đối với những người bạn tật nguyền hoặc không may về một điều gì đó, khi nói chuyện các em nên đề đặt lời nói vì nhiều khi vô tình các em đã xúc phạm đến nỗi buồn riêng của họ. Theo anh, thường thường những người không may thường mang nặng mặc cảm trừ những người có đời sống tinh thần thật mạnh hoặc một đời sống lý tưởng vị tha. Theo sự kiện em kể, người bạn em buồn là phải. Các em nên tìm cách an ủi bạn mình một cách chân thành. Lòng chân thành quý hơn cả. Mến.

Em NCD (?). Nếu em không có địa chỉ rõ ràng thì mua báo từng kỳ ở sạp báo lợi hơn. Em có thể dặn các sạp báo quen dành cho em một tờ TH mỗi kỳ. Bì thư tự tay làm, Bưu điện vẫn cho chạy như thường miễn là có dán tem đầy đủ. Bạn em có thể viết thư gửi chung với em cho anh. Gió là sự di chuyển của không khí. Khi không khí chuyển động là có gió. Nắng là do mặt trời chiếu ánh sáng trên cao xuống. Mưa là do hơi nước kết tụ ở trên trời rơi xuống.

Các anh sẽ cố gắng để đáp lại lòng tin tưởng của các em. Mến.

Em TRUNG SƠN (Thủ Đức). Em đi Saigon mua một cuốn sách nói về luyện Yoga, em sẽ rõ về cách luyện tập. Tiếng Việt có loại sách này rồi, độ trên một trăm đồng. Mến.

Em LÊ THỊ LĂNG (Phủ Nhuận). Trong hoàn cảnh đó, theo anh người anh của em nên ghi tên theo học một lớp hàm thụ. Ở nơi đó, người ta sẽ lo cho anh của em thi Tú Tài năm tới. Ghi tên gấp đi, kẻo không kịp. Vấn đề ngủ các bác sĩ khuyên mỗi đêm phải ngủ ít nhất 8 giờ, nhưng thực tế thì tùy thuộc hoàn cảnh sống của mỗi người. Mến.

Em NGUYỄN VĂN SÁNG (Ban mê Thuộc). Đúng! Tuy toán người ta chứng minh được một bằng hai nhưng đó chỉ là toán vui, không đúng đâu, nếu đúng thì món toán đồ rồi. Người ta chứng minh như sau:

$$\text{Giả sử } a = b = 1$$

$$\text{Nhân 2 vế cho } a: a^2 - b^2 = ab - b^2$$

$$\text{Trừ 2 vế cho } b^2: a^2 - b^2 = ab - b^2$$

Như thế ta có:

$$b(a - b) = (a + b)(a - b)$$

Vậy:

$$b = \frac{(a + b)(a - b)}{a - b}$$

$$\text{Đơn giản: } b = a + b$$

$$\text{Suy ra: } 1 = 1 + 1 = 2$$

Ngộ quá! Phải không em? Em thấy sai chỗ nào không? Chỗ $a - b = 1 - 1 = 0$ đó! Làm sao chia cho số không được? Cảm ơn em. Mến.

Em HUỖNH VĂN DẬU (Saigon.) Em khoái ca tân nhạc lẫn cổ nhạc nên chưa biết học bên nào phải không? Anh đề nghị em nên học tân cổ giao duyên thì thỏa mãn cả hai dạng. Đồng ý không? Ý định của em khó thực hiện lắm. Mến.

HOÀNG ĐĂNG CẤP

TUỔI TRẮNG TRÒN

TẬP I

Của QUYÊN DI

Đã tái bản vào đầu tháng 12-1969

Nếu chưa có, bạn hãy tìm mua cuốn sách này, một cuốn sách dành riêng cho các bạn mới lớn, rất hữu ích, vui tươi dí dỏm.

TUỔI TRẮNG TRÒN nhất định phải có trong tủ sách của Bạn và là món quà thích hợp nhất để tặng bạn bè dịp Giáng Sinh 69.



tiếng xưa

Nếu có một lúc nào đó phải tạm quên thực tế để quay về sống với nội tâm, tôi sẽ nhớ mãi một kỷ niệm sâu xa, với một người, mà qua bao cuộc đời thay mình vẫn hằng thương mến:

Khanh Thúy

Tôi biết chị qua những buổi trình diễn văn nghệ ở trường. Lần đầu tiên nhìn chị đứng hát trên sân khấu dáng thon gầy mềm mại, nét đẹp buồn, tôi thấy lòng xao động một tình cảm mến thiết tha. Tôi yêu nhất là đôi mắt chị, đôi mắt của một màu tím thật nhớ nhung và buồn xa xăm dịu vợi, mái tóc thề bỗ xỏa lên dáng người thanh tú, mảnh mai, gương mặt thủy mị, mơ màng phảng phất nét sầu man mác. Tôi mê chính con người chị hay thích vẻ buồn

mơ của một cô gái Huế qua chị, tôi cũng không biết nữa.

Yêu vì những đường nét biểu lộ một bề sâu thăm thẳm của tâm hay yêu giọng hát trầm buồn thì thầm bèn tai như những lời tâm sự, tôi cũng không sao hiểu được. Chỉ biết rằng mình ngưỡng mộ chị với một thứ tình cảm đam mê lạ lùng. Hình bóng chị đi cả vào những giấc ngủ mơ. Tôi gọi tên chị trong một âm thanh triu mến.

Không biết sao tôi lại mến chị đến thế và không thể nào phân tích được chính tâm hồn mình nhưng tôi cũng chẳng tìm hiểu làm gì vì nghĩ rằng tình cảm không có lời giải thích. Tôi nuôi giấc mộng được làm quen với chị và nói cho chị biết

tất cả tình thương yêu của tôi. Hoài bão đó lớn dần theo năm tháng. Cho đến một hôm, mơ ước đã thành hình. Đó là lúc tôi được quen với chị, trong một dịp hết sức tình cờ. Một hôm, trên đường từ trường về nhà, tôi bị ngã xe, vừa đứng lúc qua cầu Trường Tiền. Tôi thấy đau buốt dưới chân, không sao đứng dậy được. Người đi đường xúm lại chung quanh, tôi bối rối đỏ bừng mặt. May sao, giữa lúc ấy có một bàn tay nào nhẹ nâng mình dậy, Tôi nhìn lại và ngạc nhiên, vui mừng xiết bao khi nhận ra đó là người mà mình vẫn thương yêu mến. Chị nhìn tôi, dịu dàng hỏi :

— Em có đau lắm không? Chị chở đi nhà thương nhé?

Tôi thu hết can đảm, gật đầu. Vết thương thoát đầu tưởng không sao mà bây giờ chảy đầy máu. Chị nhắc bổng tôi lên xe. Tôi mê mẩn cả tâm thần, hình bóng chị tuy gần gũi mà như thấp thoáng, chập chờn đầu đây, tôi chỉ cảm thấy một cái gì rất đổi nhịp nhàng, thanh thoát.

Tôi quen chị từ khi đó. Rồi chúng tôi thân nhau một cách dễ dàng. Những buổi tối mùa đông đến chơi với chị trong gian hàng thêu, ngồi bên chị trước bếp lửa đỏ hồng sưởi ấm và ăn hạt dẻ rang nóng hổi, tôi quên cả cái giá rét căm căm ngoài trời. Chị vừa thêu vừa kể chuyện cho tôi nghe. Tôi rất thích nghe chuyện về chị. Chị làm sự với tôi như một người bạn rất thân, nói về quãng đời học sinh của mình với một thoáng xót xa liếc nhớ :

— Khi còn đi học, nhiều lúc chị chỉ mong sao kiếm được tiền giúp đỡ gia đình. Nhưng đến lúc đi làm rồi, muốn trở lại thời đi học như xưa cũng không làm sao được. Đời

lúc, có dịp qua trường cũ, chị mới chợt nhớ ra mình đã đánh mất tuổi thơ từ bao giờ...

— Chị vừa học, vừa làm cũng được vậy. Trong trường có nhiều đĩa mển chị làm, nhất là nghe chị hát vào những buổi tất niên...

Chị lắc đầu :

— Ra đời khó lắm, Đan ạ. Đi làm công lấy tiền của người ta đâu phải chuyện dễ. Mình phải giữ ý từng ly, từng tí mà vẫn bị bắt ne bắt nét như thường...

— Người ta ác quá, hả chị?

— Chị không trách người ta. Ai cũng thế. Thuê người làm đều muốn cho xứng đáng với đồng tiền mình bỏ ra. Có một điều là, ngày xưa khi còn đi học, không bao giờ chị nghĩ sẽ có một ngày nào đó mình phải như thế này. Cuộc đời thật không biết đâu mà nói trước.

Tôi im lặng, nghe âm thanh đều đều, trầm trầm thoảng qua. Tiếng chị chợt nhỏ hẳn đi :

— Có những ước mơ, theo chị nghĩ, thật giản dị mà không sao đạt được. Bao giờ chị cũng thích được đi dạy học, ở một tỉnh nhỏ, đời sống thật êm đềm phẳng lặng, xuôi giòng. Được sống mãi trong thế giới trẻ thơ, những giọng cười, điệu hát hồn nhiên của tuổi nhỏ là niềm mơ ước lớn nhất đời chị. Đến bây giờ nhìn lại mới thấy giữa thực tế và ước vọng còn cách nhau xa quá.

Tôi hỏi chị một câu mà sau đó mới biết là mình vô ý :

— Sao chị phải bỏ học nửa chừng vậy?

Chị im lặng một lúc lâu, rồi khóc. Tôi nhớ lại một hôm đến chơi nhà

chị, lúc hỏi về ba mẹ, chị không nói gì cả, chỉ khẽ ngược mắt nhìn lên bàn thờ rồi cũng khóc như hôm nay. Tôi bối rối xiết chặt bàn tay nhỏ nhắn của chị:

— Em xin lỗi đã làm chị buồn.

Chợt có tiếng người lanh lảnh vọng xuống:

— Xong chưa hả Thúy?

— Dạ, sắp xong rồi ạ.

— Nhanh tay lên, người ta đến lãnh hàng bây giờ đây.

Bà chủ hàng ra xem lại những chiếc áo thêu. Và bà nhận thấy những bông hoa cúc vàng, những chiếc lá xanh pha màu không được vừa mắt nên bắt chị tháo ra, thêu lại tất cả. Hôm ấy, mãi đến tận khuya chị mới được về.

Những buổi sáng đi, chiều về kéo dài, mòn mỏi suốt đời chị. Về sau, tôi được biết, chị mồ côi khi còn đi học, và phải bỏ dở, đi làm nuôi một đàn em. Ngoài công việc ở một sở tư, có những sáng sớm mùa đông, trời rét căm căm, chị đã phải đi nhận thêm hàng về thêu, đan từng chiếc áo. Rét cat da mà chị vẫn phong phanh một chiếc áo dài lụa mỏng. Chị làm việc và nhường tất cả cho đàn em bé. Lần đầu tiên tôi mới hiểu thấm thía thế nào là xót xa. Không một đôi mắt nào có bề sâu thăm thẳm nội tâm như chị Thúy. Và cũng không có nét mặt nào làm tôi cảm xúc và thương mến bằng của chị. Tôi yêu cái nét đẹp dịu hiền, tâm hồn mềm mỏng và cuộc đời khắc khoải đó.

Nghe chị hát những bản nhạc xưa bằng một giọng trầm buồn, tôi có cảm tưởng như đang đứng trước một dĩ vãng cổ kính dẹt bằng

những hình ảnh rung động của quê hương, một cái gì rất gần gũi thiết tha gắn liền với đất nước. Tiếng hát của chị đưa hồn tôi tìm về những thăm trà nương dâu, những ruộng đồng bát ngát tắm ánh trăng vàng, mờ ảo. Tôi tìm thấy trong âm thanh nức nở của bài ca những lời tình tự thổ thán của quê hương miền Trung cần khô sỏi đá, nỗi sầu lắng đọng của núi Ngự, Sông Hương... Dư âm những tiếng hát:

«Ôi quanh hiu, ôi quanh hiu

Lều tre tan nát,

Luyến tình quê, luyến tình quê

Hẹn sẽ trở về...»

Vẫn vang vọng trong hồn tôi một nỗi buồn xa vời vợi. Tôi yêu những nét đan thanh, đẹp buồn, hoài cổ những gì mong manh rất chóng tàn phai như dĩ vãng vàng son của đất nước, nỗi sầu cô tịch, trầm lặng u hoài, man mác, xa xôi... mà lời ca đã diu tôi đi vào những nỗi buồn lang thang, du mục đó. Tôi thích đến say mê những cử chỉ e ấp, dịu dàng, từng nụ cười, ánh mắt, nét nhìn của chị đều biểu hiệu cho một cái gì rất «Huế» rất «Á Đông» thật duyên dáng dễ thương mà rất đời nhẹ nhàng tế nhị.

Chiều nào tan học sớm tôi cũng đến chơi với chị. Tâm hồn chị có những nét rất đặc biệt mà tôi chưa nhận thấy ở một ai khác. Cửa sổ nhà chị là cả khung trời thu hẹp: Sáng sớm mây xanh lụa là trên cao, buổi chiều hoa lá giăng giăng mây tím, những thăm cỏ non óng mượt như nhung tơ, những tòa nhà trắng thấp thoáng trong sương mờ, rặng liễu diu hiu ru buồn trong gió mà ở đó tôi đã từng nhìn những mùa thu đi qua. Thời gian thấm thoát thoi đưa, đầm sen trắng mùa

hạ đã dần dần rũ lá, cúc vàng thôi hết đơm hoa, đông về mây xám ủ rũ giăng trên nền trời u ám, bếp lửa đỏ hồng rừng rực vẫn không đủ xóa tan giá rét căm căm bên ngoài. Đông tàn, rừng anh đào ngoài bờ dậu lại bắt đầu hé nụ, mây trắng nõn nà trải nhẹ nhàng trên bầu trời trong xanh như ngọc bích, én tản mát bay từng cánh rừng thông xanh mượt trong nắng hồng rực rỡ của một sáng đầu xuân. Tôi yêu Huế tha thiết, với một lý do mà tôi không muốn chấp nhận lí nào. Tôi muốn mình phải yêu Huế qua nét đẹp cổ kính u trầm và bốn mùa xuân, hạ, thu, đông âm hưởng một phần nào thời tiết lụa là của nhung tơ xứ Bắc. Tôi muốn mình phải yêu Huế vì Huế cho tôi tìm lại quê hương đã mất, lá dừa mềm mại nghiêng bóng trên giòng sông Hương gọi cho tôi hình ảnh nèn thơ của rừng tơ liễu rũ xuống hồ Hoàn Kiếm, thôn Vỹ Dạ dịu hiu ử khỏi lam chiều nhắc nhở tôi một xóm Nghi Tâm rực nắng ngàn hoa. Nhưng tất cả chỉ vì Huế là quê hương chị. Bằng những kỷ niệm đã có về chị, non nước Ngự Bình sống trong tôi như một phần đời. Chị thương đất tôi lang thang dưới bóng hoàng hôn nhạt nhòa của một ngày thu vàng xứ Huế, qua những cánh đồng tấp nập nắng bờ dè, tiết trời thu cổ đô thật ỏng ả như mưa rây bụi phấn, như sương mù giăng giăng, giòng Hương Giang lấp lánh tựa tấm lụa đào và giọng ca của chị thật trầm buồn xa xôi như tiếng thông rì rào trên núi Ngự.

*Biệt ly, nhớ nhung từ đây,
Chiếc lá bay theo heo may,
Người về có hay...*

Chị còn đưa bước chân tôi vào vũ trụ thần tiên kỳ ảo của những

điệu buồn cổ tích xa xăm. Thế giới cổ xưa huyền bí của chị không cao sang với những nàng Công Chúa kiêu sa, ngọc kết trâm cài, không quyền quý như những chàng Hoàng tử hiển ngang phi ngựa trắng bàng qua lâu đài tráng lệ, mà trái lại, rất tầm thường. Đó là tất cả tình tiết có thể bắt gặp trong đời sống hằng ngày. Quê hương của những kẻ bị lưu đầy khổ ải. Trong vùng thần thánh đó, tôi thích nhất chuyện Con Chim Tu Hú. Tôi thương hại con bé trong truyện quá. Thường thường tôi không bằng lòng ở cách sắp xếp cho số phận những nhân vật: «Sao lại thế này... mà không thế khác...» nên hay có những thắc mắc thật trẻ con:

— Sao con bé nó hiền mà ngoan như thế lại phải mồ côi, khổ sở, rồi còn bị biến thành chim tu hú, còn lão phù thủy ác mà không bị làm sao hết, hả chị?

— Chị cũng chẳng hiểu tại sao nữa. Đan hỏi khó trả lời quá.

— Vậy nên hiền hay nên ác hả chị?

— ... !?

— Hả chị?

— Nên hiền chứ. Đan hỏi lạ quá.

— Hiền để phải khổ như con chim tu hú hả chị?

Chị ngập ngừng:

— À... chắc nó chỉ bị khổ một thời gian thôi rồi sau đó, thấy nó có lòng tốt, ngoan ngoãn, Chúa lại cho lên Thiên Đàng.

— Thiên Đàng ở đâu cơ chị?

— Ở mãi tận trên trời ấy, xa lắm.

— Nhớ không có Thiên Đàng thì sao chị?

Mắt chị chợt buồn xa xăm:

— Có chứ, chị tin là có Thiên Đàng, có Chúa. Chúa thương những người nghèo, khổ.

— Thế Chúa có thương con bé «tu hú» không chị?

— Có chứ.

— Sao Chúa không phù hộ nó?

— ...!

— Thế Chúa có ghét lão phù thủy không chị?

— Có chứ.

— Sao Chúa không phạt?

— ...!

— Em hỏi sao chị không nói? Chị nhìn đi đâu vậy. Chị nghĩ em ra há. Thôi em không chơi với chị nữa đâu, em về nhà bày hàng với con «cúp bé».

Chị cười, ôm tôi vào lòng:

— Thôi, cho chị xin, đừng đổi nữa. Tại Đan hỏi lời thôi quá chị mới không trả lời được chứ. À này, có quả đào chín cày mọng quá, chị hái cho Đan nhé.

Đến ăn là nhất. Tôi cắn một miếng mà nghe vị ngọt của trái đào thấm dần vào tận lưỡi. Chị chiều chuộng, thương tôi như em. Ngoài buổi làm việc và sống với đàn em, còn bao nhiêu thời giờ chị dành cho tôi hết. Chị bảo tôi biết yêu những cảnh áp ủ tâm tình quê hương: những sáng nắng hồng tươi trên nền trời thúy ngọc, những chiều vàng hiu hắt trải trên núi đồi, thôn xóm xa xa, những đợt khói thời cơm chiều bốc lên từ mái tận cuối thôn rồi tản mát vào những lũy tre cao xanh ngát... Chị còn nhắc nhở tôi thế nào là niềm nhân ái, lòng thương yêu, nào là thiên đàng ấu thơ, thời gian, kỷ niệm... Chị bảo tôi: tập viết nhật ký cho quen, tập diễn

tả những sự việc chung quanh bằng những đoạn văn, những bài thơ ngắn.

Chị vẫn nói:

— Đan nên viết thường xuyên cho quen. Tập nhận xét rồi diễn tả cho đúng, sau này lớn lên chị tin rằng Đan sẽ có một lối nhìn đời thật sâu sắc.

Tôi bắt gặp tâm hồn cô đơn, thao thức của chị qua những bài thơ chị hay đọc cho tôi chép

Đối với tôi, chị Thúy là tuyệt vời của đời sống. Tôi thích chị bởi tâm hồn mong manh tế nhị, cuộc sống đơn sơ giản dị với hai tà áo lụa trắng, tím, qua hai mùa nắng mưa. Huế nghèo nàn, Huế trang đài, Huế khuê các. Tất cả yếu tố màu thuẩn đó hòa hợp trở thành một Huế của tôi. Tôi thầm tiếc sao mình không là em chị thật. Mặc dù không ruột thịt nhưng không hiểu sao tôi vẫn thương chị bằng tình cảm rất tự nhiên, lúc nào chúng tôi cũng quấn quít bên nhau như hình với bóng.

Tôi lớn lên theo từng hơi thở của mảnh đất quê nghèo. Đời sống qua đi trong những sáng nắng hồng chói chang, buổi chiều cô tịch trong tiếng mõ rã rời từ lưng xa vọng lại. Tôi vẫn sống đắm đuối trong vòng tay âu yếm của chị, điệu ru buồn vơi vơi của nhịp gió trùng dương. Đến một hôm, tôi đành bỏ lại đằng sau mình thế giới tuổi thơ, chị ở riêng và phải theo chồng đi một nơi khác. Hôm ấy, chị đến gặp tôi, mắt đỏ hoe:

— Chị nói Đan đừng buồn nhé, chị xa Đan rồi. Mai chị phải theo anh Duy vào Nha Trang...

Tôi giật mình, thờ thẩn, đứng

lặng một lúc lâu. Mãi tôi mới nói được :

— Chị đi thật hả ? Bao giờ chị về ?

— Chị đi lần này chưa biết chừng nào mới trở lại. Xa Huế buồn quá, nhớ nhất là Đan.

Tôi biết trước cảnh chia ly không thể tránh, nước mắt không nín được chân người mình mến thương nhưng tôi vẫn khóc. Nước mắt dần dựa, cảnh vật mờ dần...

— Đan đừng khóc chứ, ở lại, cố học cho giỏi chị sẽ viết thư cho Đan luôn.

Chị cho tôi chiếc áo len hồng, thêu hoa trắng. Tôi ôm xiết chị. Ngoài kia, mưa giăng trắng xóa. Chiều xuống, thật buồn.

Váng chị rồi, tôi mới thấy mình đơn độc làm sao, không còn ai để tâm sự những chuyện ngộ nghĩnh, vui buồn ở lớp. Không ai thương và hiểu tôi bằng chị, những gì sâu thẳm nhất trong hồn. Tôi chưa từng nói với một ai khác, ngoài chị ra. Nhớ buổi tan học về sớm cùng chị thơ thẩn trên đê dài ngoằn ngoèo đi vào lòng thôn xóm để thấy những mái tranh xơ xác quện khói cơm chiều, nắng vàng chéch bóng xiên khoai trên đồi trà xa tít, những đêm khuya thanh vắng từng ánh lửa mờ nhạt thấp thoáng trong khoang thuyền trên giòng nước quanhhiu... Bản tình ca trầm buồn « Ôi, quê xưa mờ trong nắng vàng, chìm theo tiếng đàn... » hôm nào chỉ còn là dư âm xa xưa, cả những huyền thoại cổ tích ru hồn tôi vào giấc mơ thần thánh. Tôi không còn được co ro trong chiếc áo ấm khi trời chớm thu lạnh lạnh, tiết lạnh dịu dàng rất nhớ nhung của một mùa thu khô ráo có gió mảy và nắng hanh hong vàng mái

tóc, đi qua những cánh đồng khô cỏ cháy nhìn từng dãy làng mạc tiêu điều sau cơn chiến chinh để nghe chị nói rằng chỉ lúc đó mới hiểu rõ thế nào là quê hương đau khổ ? Hết cả những chiều mưa đan sắc trắng, những sáng nắng lụa dịu dàng và màu tím thu vàng thoi hết nhớ nhung. Thiên đường tuổi thơ từ đây đành xa cách mãi.

Tháng ngày qua đi, tôi nghĩ rằng thời gian sẽ làm mờ nhạt tất cả, hình ảnh chị cũng bị đám mây mù của thực tại bao phủ nhưng lúc nào cũng nhắc nhở như một hiện hữu thường xuyên. Sống trong những cơn mê của hiện tại, tôi càng nhớ chị tha thiết, thật thiết tha và tự hỏi không biết bây giờ chị ra sao, nhất khi những cánh thư ngày một vơi dần, vơi dần rồi hết hẳn. Tôi mong gặp chị khôn cùng. Mỗi khi bất chợt có gì gợi nhớ đến chị thì ước mơ đó như lửa gặp gió, ngút ngàn dâng cao. Tôi ôm ấp hình bóng chị suốt tám năm qua, càng nín càng xa như một cái gì ngoài tầm tay chẳng bao giờ với thấu.

Nhưng đến một ngày kia tôi đành phải tan vỡ hết mơ ước tuổi thơ. Đó là lúc tình cờ tôi gặp lại chị trong một dịp về Sài Gòn. Khung cảnh trước mắt làm tôi bàng hoàng ngơ ngác : Một cảnh tượng thật tầm thường hiện ra. Tôi nhìn thấy chị, không phải, chỉ là một thiếu phụ xa lạ, hững hờ với dáng điệu kêu gọi dài các và tà áo kim tuyến mỏng óng ánh mùa nực nóng theo từng mỗi bước đi. « Không, không phải chị, chắc mình trông nhầm », tôi nhủ thầm như vậy. Nét mặt chị phải dịu hiền, buồn man mác, nhất áo chị mặc phải màu tím Huế, một màu

tìm thật nhớ nhung và dịu buồn xa vắng. Người đàn bà này đầu phải chị Thúy của tôi dạo nào. Tôi không thể nào tin được đó là chị nhưng sự thực đã quá rõ ràng. Tám năm mong đợi để thấy tất cả mọi sự đổi thay trong một tích tắc: Thời gian chỉ còn là một giấc mơ. Tôi nghe hồn mình vỡ tan trong nỗi chán chường, tê tái; cảm giác choáng váng như tháp ngà ngày thơ của mình bị ai xóa vùi. Trong giây phút đó tôi mong ước làm sao đừng thấy chị như thế để được giữ nguyên vẹn hình ảnh trong sáng đã có về chị trong ký ức tuổi thơ. Nhưng đã thấy rồi, làm sao xóa nhòa được. Tôi quay đầu chạy trốn sự thực để tìm lại một ảo ảnh. Ngày xưa đó là ảnh thực nhưng hôm nay đã trở thành ảnh ảo. Tôi cúi đầu bước nhanh trong đám bụi mù của đoàn công voa vừa lướt qua.. Đường phố Saigon cát bụi tung bay mờ mịt...

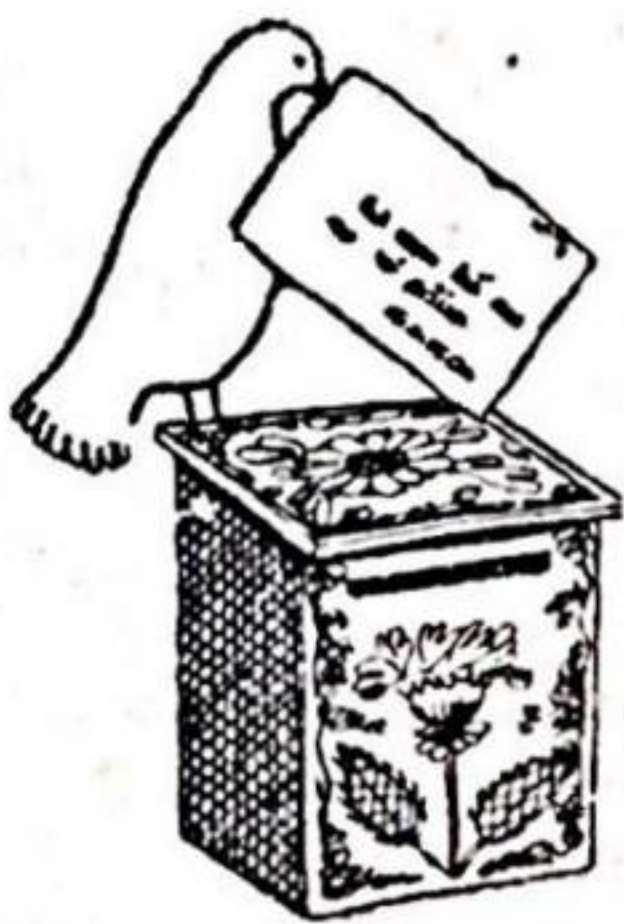


Tôi trở về cổ đô, hoài niệm một chiều xa xăm nào cũng nơi này chị dắt tôi đi dưới rặng' thông diu hiu rủ bóng; ngày ấy cách đây mới tám năm mà tưởng chừng như đã xa lắm rồi. Nước sông Hương vẫn trong xanh, lơ lửng. Thuyền xưa vẫn lặng lẽ trên bến cũ, như ử rử,

âu sâu khi vẳng bóng những người quen thuộc thân yêu. Huế vẫn có vẻ trầm mặc thâm u của một thành phố lúc nào cũng cúi mặt mỉm cười trước những tang thương đau buồn. Trên cầu Tràng Tiền, một cô gái Huế nghiêng nghiêng vành nón bài thơ, tà áo tím mềm mại thấp thoáng bay trong nắng lụa đào. Tôi dõi mắt nhìn theo cho đến khi mất hút và tưởng chừng như đó là chị ngày nào. Tôi yêu hình ảnh đó, thật thiết tha như yêu tất cả những gì được màu sắc quê hương cổ kính còn rơi rớt lại trên đất nước này. Tôi không muốn nghĩ gì về cảnh xót xa đã qua, chỉ biết một điều duy nhất là dù sao đi nữa mình vẫn thương chị như một « linh hồn xứ Huế ». Và trong giây phút đó, tôi chợt thấy tất cả những cái mong manh hư ảo của cuộc đời: những gì đang có là những gì đang mất. Nếu hiểu sống là một biến chuyển không ngừng thì những hiện hữu ở hôm nay cũng như ở ngày mai không có gì khiến tôi phải bận tâm lắm. Bình minh nào mà chẳng đưa đến hoàng hôn.

Chiều nay bỗng nhiên tôi cảm thấy cô đơn lạ lùng giữa cảnh bốn nước diu hiu vào một ngày tàn thu xứ Huế. Mỗi lần nhớ về chị không biết sao hình ảnh đầu tiên đến với tôi vẫn là giọng hát trầm buồn như một phiên sầu hoài cô từ thuở nào rất đời xa xưa, tà áo dài thướt tha bay trong mùa thu quê hương có nắng hanh vàng óng ả — Hình bóng thân yêu ấy tôi sẽ giữ mãi trong tim để suốt đời tôn thờ hoài niệm, vì đối với tôi, đó là linh hồn cái đẹp muôn thuở của xứ Huế dịu buồn.

DAN THANH THÚY



Hộp Thư

Tuổi Hoa

— HUỖNH QUANG DŨNG (Đà Nẵng) : Chú nhận đầy đủ bài cháu rồi. Ra ngoài đó học hành ra sao ? Bút hiệu đó được lắm.

— TRẦN HUY SAO (Đà Lạt) : Cảm ơn sự ủng hộ nhiệt tình của bạn. Bài của bạn chúng tôi đang đọc.

— NGUYỄN VĂN TÂN (Chợ lớn) : Các sách cháu hỏi đã hết. Cháu có thể đến tòa soạn mua báo.

— BÍCH (Sài Gòn : Anh NTH còn đi học.

— NGUYỄN QUÀ (Quang Trung) : Đọc thư em, anh cảm động lắm. Trường hợp của em là tình cảnh chung của tuổi trẻ V.N. Anh chỉ biết khuyên em vui sống và tin tưởng hơn lên. Viết thư cho anh thường nhé ! Nhận làm anh tinh thần của em.

— NGỌC QUỲNH (Gia định) : Em gửi bài khác cho anh nhé ! Cố gắng lên, thơ em sẽ khá. Mến.

— TÍ TI (Sài Gòn) : Thiếu số nào, cháu lại tòa soạn mua số đó. Nhưng chỉ những số gần đây mới còn.

— HOÀI NGHIÊM TUẤN (Gia định) : Em cứ đến xem kính thiện văn, và gửi bài luôn cũng được. Ý kiến của em sẽ được « nghiên cứu ».

— NGUYỄN VĂN HƯƠNG (Sài Gòn) : Vào GDTH không khó khăn đâu em. Em gửi địa chỉ, tên thật, bút hiệu (nếu có) về cho anh.

— YẾN PHƯỢNG (BMT) : Cứ viết cho chị HL đi, chú chuyển cho. « Máu đào nước lã » sắp tái bản.

— TỔ VĂN (Nha trang) : Không bỏ bài cháu vào « sọt rác » đâu. Viết bài, cháu đề bút hiệu phía dưới, kèm theo tên thật và địa chỉ để chú gửi báo biểu.

— TRẦN ANH DŨNG (Sài Gòn) : Nai già chấp thuận đề nghị của em rồi. Muốn quen với Nai già, em cứ viết thư về tòa soạn. Mến.

Bài nhận được:

Lưu Hoài Hậu. H. Hoài Hương. Ly Băng. Hải Ngọc. Mai Công. Phương Khanh. Huỳnh Như Phương. Mộng Trường Hải. Bùi thị Xuân. Thế Linh. Trần thị Kim Loan. Trương thị Hồng (2). Kiều phương Linh. Hoàng diễm Thùy. Huyền Phương. Hoàng thị Ngọc Diệp. Trang Thiên Quỳnh. Kiều Giang. Mai phương Tử. Thoại Tùng, Phạm văn Đạo. Châu Thúy. Nguyễn Gia Hàn. Mai Cát trinh. Uyên Nguyên Hoài, Đan Thanh Thủy. Hồng Diệp Nguyễn Vy. Đỗ ngọc Bích (2). Quyên Quyên. Hoài Nhụy. Bùi Quang Chiêu. Hạnh (2) Xuân Viết. Thanh Ngọc. Trương văn Bình. Chi Đình Ngô Sang. Thảo. Đỗ Nguyệt (5). Phan hữu Châu, Kim Ngân. Phương Mai. Phúc Lâm. Tao Đàn (2) Nói không được, Tuyết. Nò Nò. Tường Vi, Trần thị Đam Mê. Hàn Lan. Cao Huy. Lê Công Thượng. MT Nguyễn Thủy. Vũ nghĩa Hưng. Nguyễn văn Nhiên. Tuyết Anh. Đỗ Kim Lê. Thủy Trang. Hồng Thảo. Linh Vũ. Nguyễn Hồng Lệ Trang. Kim Hòa. Trầm thị Sầu Đông. Hương Thanh Ly. Sầu Tố Hoa. Hàn giang Thủy. Châu Ly Giang. Anh Đê. Sen Trong Đầm. Minh Thao. Ánh Hoa. Thanh Ngọc. Đốc Sơ. Diệu Oanh. B. Nhung. Tường Dương. Hoàng thị Huệ. S.C. Việt Lang. Hoài phương Trang, Rì Rào, Thi Thi, Ngô Minh Sang, Trần Huy Sao. Trần Công Thanh, Phương Thu (2), Hoa Quỳnh, Từ Ngân, PT Liên, H L. Hoàng Ngọc, Ý, Nhi. N3. Hải Ngư Linh Thy, Vương Khuê Thúy Thúy Ái. (2) T.H. Diệu Liên. Trần Minh Cường, Nguyễn Nhung (2) Trần Yến Lê. Huỳnh Quang Dũng, Tuấn Linh. Trang Uyên Thy. M.C. Tôn nữ Tuyết Sương. Trương thị Hồng. Tao Đàn. Túy Vị. Hoa Thủy Tiên,, Hoàng Ngọc Phương thủy Trang (2). Phan Thụy Uyên My, Hoàng Mộng Uyên Phương. Tâm Thanh. Ngọc Quỳnh. Viễn Lộc. Johnny Hùng Minh.

TIN TỨC TUỔI HOA

Hợp «Gu»

Năm nay sân trường Văn Khoa Sài Gòn nhộn nhịp lạ thường. Đặc biệt một số «cây bút của Tuổi Hoa» cũng đã gia nhập vào làng này. Như hai «cây vắn» Kim Dao Phương từ Huế và Phương Vy từ Nha Trang vào, bạn thơ Vũ Kiệt cũng rời Đà Nẵng để đóng đô tại đây. Ngoài ra còn có các cọng cỏ non như Mi Mi, Nguyệt Khanh, Phương Thúy cũng đang «ươm mầm cây xanh» ở đó. Về phía nam giới thì có Lưu Hoài Phương (tức Tha Hương Bình Phương),

Những người yêu văn chương tìm đến với Văn Khoa là hợp «gu» lắm rồi chứ còn gì nữa. Phải không các bạn ?

(xem trang 59)



Của NGUYỄN THÁI HẢI

TIẾP THEO

Thằng Thông giữ lời hứa, mua đá chanh bao bè bạn. Đá chanh mát rượi, uống rồi, đứa nào cũng khỏe và hăng hái. Và đứa nào cũng mong sao đem về chiến thắng. Không đứa nào nhớ đến thằng Lên cả.

Nhưng rồi vào hiệp nhì, bọn lục hai bị đàn áp tới bời. Lục ba thay mấy đứa mới. Bọn mới vào sung sức chiếm banh, ào xuống phần sân lục hai mấy lần. Thằng Phùng xiềng niềng, rần hết sức cứu nguy mấy lần. Một lúc, banh đã vào chân thằng Phương. Nó lừa qua thằng Tường, rồi Hạ, rồi Hiền. Chuyển cho một đứa bạn, đứa bạn chuyển lại nó. Phương đón được banh, dứt mạnh, đường banh chéo góc. Thằng Phùng tung mình ra, banh đã vào tay nó, nhưng thằng Phương đá mạnh quá, trái banh lại vọt ra ngoài, lăn từ từ vào lưới. Mấy đứa lục ba ở gôn bên này mừng, rú lên, có đứa nhảy cõn sung sướng. Trụ gôn bên kia, bọn lục ba cũng hò reo vang dội. Lục hai thì trái lại, đứa này ngó đứa kia không nói một lời.

Thằng Phùng tự nhiên thấy mắt như đỏ hoe, nhặt banh, đặt xuống. Thầy sơn huyết còi, Phùng uể oải đá, thằng Hạ đón được, lướt đi. Bị thua, bọn lục hai nóng ruột, cổ võ thằng Hạ vang rân. Nhưng Hạ để mất banh, thằng Cường lấy được lửa ngược lại. Lại vào chân thằng Phương. Bọn lục ba cổ võ, Phương lên tinh thần, lướt nhanh. Nhưng thằng Phu đã phá banh, đưa lên. Hai lớp đua nhau cổ võ. Vì trận banh đã gần dứt, bọn lục ba thì mong thắng thêm trái nữa, chỉ một trái nữa thôi là chúng nó cầm chắc cái thắng rồi. Bọn lục hai lại muốn gỡ hòa, để sau đó, lên tinh thần, may ra còn tạo chiến thắng.

Đứa nào đứng trong sân cũng hồi hộp. Tường được banh, chuyển cho Hiền, lại sang Hạ. Chúng nó chuyển dần sang phần đất lục ba. Bọn lục ba đuổi theo, rối loạn ở một góc sân. Đã vào nhưng giờ phút cuối. Bọn Tường, Hạ, Hiền, Phu, Lộc đồ mồ hôi hột, chỉ sợ thua. Lục ba, kéo về xây thành. Banh vào chân thằng Phu nó chột nghĩ ra một kế, dẫn banh về một phía sân. Một thằng lục ba theo bèn gót. Đứng sau còn mấy thằng nữa. Chợt Phu dừng lại, thằng lục ba sẵn đà vọt luôn

Phu phóng banh thật nhanh ngược về thẳng Hạ, lúc đó chỉ cách trụ gòn lục ba có hơn chục thước. Bọn lục ba đuổi theo Phu chưa trở về kịp. Hạ mím môi, dồn hết sức vào chân phải, đá mạnh. cú đá của nó thật đúng lúc. Banh đi mạnh và thẳng. Thằng gòn lục ba đưa tay dấm banh ra. Trái banh quay một vòng trên tay nó, rồi vọt thẳng vào lưới. Bao nhiêu con mắt trong sân đều dồn vào trái banh nằm gọn trong khung lưới. Thằng Hạ đã gỡ danh dự cho lục hai. Ôn hân lèn.

Thầy Sơn cũng vừa thôi còi dứt trận. Bấy giờ mọi người mới chú ý đến thằng Hạ. Nó đang nằm dưới sân, ôm chân. Phải dùng sức quá mạnh, thằng bé bị vọt bể. Bọn Tưởng, Hiền xô lại trước tiên. Thầy Tuyên cũng băng sân đến bên học trò. Bọn bé đang thoa bóp cho thằng Hạ. Nó nằm ngửa, mắt nhắm, mặt nhăn nhó vì đau. Nhưng lúc mở mắt ra, thấy thầy Tuyên, nó cười.



bảy

Lên thấy mình bị ngờ oan rõ ràng, nhưng không có cơ hội nào biện hộ. Hồi trưa đi học, Lên thấy mình như bị bỏ rơi, ít đứa nào còn nói chuyện với nó có vẻ thân mật nữa. Cho đến bọn thằng Tưởng cũng thế, chỉ nói chuyện với nó qua loa. Không đứa nào nói với Lên điều nghi ngờ nó, nhưng nó biết nó bị cả lớp ngờ việc nó nghĩ đá banh chiều chủ nhật có liên quan đến chuyện hơn thua của trận đấu. Thằng Hạ thấy Lên mới đến trường, lại đi xe đạp mới, nói mỉa:

— Chiều chủ nhật ở nhà đi mua xe đạp sướng ghê ta.

Lên nói:

— Đâu có.

Nhưng thằng Hạ làm lơ.

Chiếc xe đạp mới! Lên nhớ lại chuyện chiều chủ nhật và sáng này. Chú Nhờ với thím Ngọt không mua hội, nên mà Lên mua được dễ dàng có tiền, về nhà, Lên hỏi má, má nó chỉ nói đề may sắm áo quần. Lên tin và thấy vui. Nhưng sáng này, khi đi xóm về, Lên thấy cạnh chiếc xe đạp cũ là một chiếc xe mới, sơn bóng láng. Nó tưởng có ai tới chơi, dựng xe ngoài này, mới rút rè bước vào nhà. Nhưng không ai cả. Má nó đang sửa soạn làm cơm. Lên hỏi:

— Xe đạp của ai vậy má?

Má nó ngược lên cười;

— Đố mày đó?

Lên đáp:

— Làm sao con biết được, má nói đi...

Má nó tủm tỉm, nói nhẹ:

— Của mày đó...

Lên muốn chết đứng. Trời ơi ! Chiếc xe đạp mới đỏ là của con sao má ? Chiếc xe đạp, đẹp, sơn màu xanh da trời con ưng, có đèn, có chuông đỏ là của con sao má ? Má thương con quá đi thôi ! Con biết rồi, má lấy tiền mua hụi sắm cho con chớ gì. Chiều chủ nhật, con bỏ đi đá banh để đi mua hụi cho má, con đâu mong có lúc này, con chỉ ước sao má sắm đồ mới cho ba, khỏi sắm cho con cũng được, để ba khỏi bị chòm xóm kêu là hà tiện. Nghe chú Nhờ nói ba hà tiện, con muốn khóc. Vậy mà có ngờ đâu, má lại lấy tiền mua hụi mua xe cho con nữa. Hồi nào tới giờ, con vẫn biết má thương con lắm, nhưng thật không dè má thương con tới mức này. Má ơi ! Con sẽ học thật giỏi, con nhất định phải lấy cho được cái hạng nhất môn lý hóa kỳ thi đệ nhị lục cá nguyệt này, dù cho rằng, thằng Hạ ở lớp con học cũng khá lắm, còn hơn con nữa. Để khi nào thầy Tuyên tới chơi thầy trở con mà nói : « Em Lên học lý hóa khá đó bác, kỳ đệ nhị lục cá nguyệt rồi, em đứng nhất ». Chừng đó, hẳn con sung sướng lắm, mà má cũng hãnh diện vì con. Con nghĩ, đền ơn ba má, con chỉ còn cách đó.

Má thằng Lên hỏi :

— Mà chịu chiếc xe đỏ không ?

Lên chịu dứt đuôi rồi, nói :

— Má thương con ghê...

Má nó cười :

— Bày đặt...

Nhưng bà cũng thấy trong lòng sung sướng nghe con nói được những lời đó. « Má thương con ghê ». Má không thương con thì thương ai bây giờ. Một đời má, má chỉ biết lo cho chồng, cho con. Ba con đó, nghe bà con nói là hà tiện, má chịu đâu được, dù vẫn biết, ba con có hà tiện thiệt. Ông có lý của ông. Ông nói ông hà tiện là để lo cho các con. Nhưng ba con biết lo cho các con, má không biết lo cho ông sao ? Mua hụi được, má dành một phần để may sắm cho ba con ít bộ đồ mới, cho con cái quần xanh đi học, đôi áo trắng ngắn tay. Còn dư nhiều, lại thấy con cứ phải khổ sở vì chiếc xe đạp cũ, nay nỗ lớp, mai xi bánh, má mới bàn với ba con mua cho con chiếc xe mới. Cả ba lẫn má cùng chỉ cầu cho con được vui, học hành tấn tới.

Lên nhớ, sau đó, má nó nói nó chạy thử một vòng coi sao. Lên nghe lời, ra dắt chiếc xe đạp mới, leo lên, đạp ra khỏi ngõ. Có đứa bé đi ngược chiều, Lên bấm chuông reng reng, đi ngang chỗ chú Nhờ sửa xe, Lên cũng bấm chuông nữa. Chú Nhờ đang sửa xe, nhìn nó cười cười nói :

— Chà, le dữ ta, có xe mới chạy rồi...

Lên vui, đạp riết.

Nhưng bây giờ, cũng ngồi trên chiếc xe đạp mới, Lên thấy buồn

thật buồn. Bị tội bạn ngờ oan thì còn vui gì. Làm sao cho tội nó hiểu mình bây giờ.

Mãi nghĩ, Lèn đạp xe tới đầu cầu hỏi nào mà không hay. Nó xuống xe, dắt bộ qua cầu. Chiều xuống, nước sông nhuộm nắng vàng hoe. Lèn nhìn xuống mà thấy buồn hơn. Nó nhớ lại những ngày nó cùng bọn thằng Tường đùa giỡn dưới sông, nhiều khi đến chiều tối. Bị bõm dưới sông đã thú, có bạn chuyện trò còn thú hơn nữa. Anh Kéo có nói với thầy Tuyên : « Tui nhớ sông ghè, ngất đi bơi mà không có bạn, buồn lắm ». Có lẽ thằng Lèn mất bọn bạn thân thiết rồi. Nghĩ tới đây, Lèn muốn khóc.

Qua hết cầu, Lèn uể oải leo lên xe, đạp một cái lấy đà rồi thả dốc. Lại quẹo vào con đường đất bèn trái, chui qua cầu xe lửa, quẹo trái nữa, thẳng về nhà. Lèn muốn nhắm mắt lại, vì bất cứ cảnh vật gì trước mắt cũng làm nó nghĩ tới bọn bạn. Cây đa kia, chỗ bọn nó chơi cút bắt. Bụi tre kia, chỗ thằng Hạ bị chảy máu tay vì nhờ tre gập gai. Quán ông Chín nữa, mấy đứa đã chẳng từng ngồi ăn cóc ngâm, ổi ngâm là gì... Nhớ quá đi thôi...

Tưởng ơi, Hạ ơi, Hiền ơi ! Sao tội mày không để tao nói một lời nào. Tội mày không nói ra, nhưng tao biết, đứa nào cũng cho là tao muốn lớp mình bị thua, mới nghĩ đá banh chiều đó, Hoặc có khi, còn cho là tao hợm mình, ý bắt gòn khá rồi làm neo ? Không đâu, bao giờ tao cũng mến tội mày, tao cũng muốn lớp mình đá thắng. Thằng Hạ đó, tao đã chẳng nói ước sao mày được nhất nhiều môn để lãnh phần thưởng đặc biệt cuối năm đó là gì. Đó không phải là tao mến mày, đó không phải là tao muốn lớp mình nổi tiếng sao ?

Bây giờ, tao chỉ mong sao tội mày chịu nghe tao nói vì sao tao không đi đá banh chiều chủ nhật mà thôi. Rồi sau đó, tội mày tin hay không cũng được.



tám

Dạo này thầy ít thấy em đi với mấy em Tường, Hạ...

— Tội nó giận em rồi thầy...

— Hèn chi tôi rủ đi tắm, em Tường hỏi có ghé nhà em không, tôi nói có, mấy em đó liền từ chối, lấy cớ mắc học bài...

— Em buồn ghê...

— Mà sao giận nhau vậy ?

— Em cũng không rõ nữa.

— Kỳ vậy ?

— Bị... như vậy nè thầy... Chủ nhật trước, em mắc chuyện nhà không đi đá banh được. Lớp suýt bị thua. Qua thứ hai đi học, tới lớp

em thấy tội nó có vẻ làm lơ với em. Em muốn nói nhưng tự ái....
Vội lại, có muốn nói thì biết nói với ai...

Giọng thẳng Lèn nghẹn, mắt nó đỏ. Thầy Tuyên nhìn học trò
ái ngại :

— Không lẽ chỉ em không đi đá mà cả lớp giận. Thầy nghĩ
không phải tại chuyện đó đâu, mà là chuyện khác...

Gió sông nhẹ, mát. Con thuyền lơ lửng. Thẳng Lèn đổi thế
ngồi, nhìn xuống mặt sông. Bóng thầy Tuyên theo con sông nhỏ lăn
tần. Lèn nói vu vơ cho đỡ buồn :

— Ở đây yên lặng quá hé thầy...

Thầy Tuyên đáp :

— Ở... yên lặng ... lại buồn nữa...

Buồn thật. Lèn, có lẽ em đang nhớ tới bọn bạn và buồn.
Thầy cũng như em đó. Anh Kéo, tôi mến anh lắm, không hiểu vì lý
do gì nữa. Có thể vì tính anh ngay thẳng, thành thật ; có thể vì mến tài
bơi của anh ; có thể vì anh hợp với tôi ở chỗ chỉ thích sống trong cảnh
đồng quê ; mà cũng có thể vì có một lý do huyền bí nào đó, có một
sợi giây liên lạc vô hình nào đó giữa hai ta. Đi bơi với anh, nói
chuyện với anh, tôi thấy anh thật đáng tiêu biểu cho một con người
thôn dã. Thành thật và chất phác. Tôi vẫn ước có một mẫu người
như thế để làm bạn. Thế mà... đất nước mình chinh chiến, anh phải
đi, lâu lắm mới về một lần. Chúng mình có thật ít dịp gặp nhau,
Sau lần đi bơi chung kỳ rồi, biết chừng nào mình mới gặp lại nhau
anh Kéo nhỉ ?

Tiếng thẳng Lèn :

— Thứ tư này có giờ lý hóa, thầy hỏi tội nó dùm em nghe thầy.
Coi có phải tại vậy mà tội nó giận em không ?

— Ừa. Nhưng em nói cho tôi rõ coi, bữa đó làm sao em nghĩ.

— Em mắc đi mua hội dùm má em...

— Được rồi, tôi nói cho. Bạn bè ngày nào cũng thấy mặt nhau
mà giận nhau thì kỳ lắm.

— Dạ... Chỉ có tội nó chớ em đâu có gì...

Nói chuyện này hoài buồn chết, chỉ gọi cho mình nhớ anh
Kéo. Thôi, để cho thẳng Lèn biết một tin mừng mới được, tội nghiệp
nó. Thầy Tuyên nói :

— Lèn nè, bài lý hóa bữa thi em làm khá ghê đi...

Lèn nghe, mừng lắm, nó muốn hỏi thầy thật nhiều để biết rõ
hơn, nhưng không dám... nói nhỏ :

— Dạ :

Biết ý học trò nóng ruột, thầy Tuyên cho biết luôn :

— Trong lớp có hai bài hoàn toàn nhất, của em với em Hạ. Tôi cho tới mười tám điểm lận. Mừng không...

Lên mừng hẳn rồi. Thế là đạt thành ý nguyện. Má ơi ! Lát nữa đây má sẽ được hãnh diện vì con. Con sẽ gọi đề thầy Tuyên nói với má rằng con được hạng nhất môn lý hóa kỳ đệ nhị lục cá nguyệt này. Lúc đó, chắc con sẽ cười, nhìn má. Má cũng sẽ cười, nói với thầy Tuyên ; « Vậy mà tôi tưởng nó cũng thường thôi ». Vui, Lên cười hoài.

Thầy Tuyên thấy học trò vui, huyền thuyên nói chuyện trong lớp :

— Em Hạ tôi thấy khá ghê, dường như ngoài môn lý hóa em ấy còn nhất nhiều môn nữa phải không Lên ?

— Dạ nó nhất tới bảy môn cả thầy. Kỳ đệ nhị lục cá nguyệt này, mới thi quốc văn, lý hóa, vạn vật, nó cũng nhất tuyệt. .

— Giỏi ghê.

— Trong lớp, em phục có mình nó đó thầy...

Lên, em còn nói được câu đó sao ? Bấy nhiêu thôi, chỉ bấy nhiêu đủ cho thầy biết em tốt với bạn bè là chừng nào rồi. Em Hạ hiền lành mà giận em, lơ là với em mà em không oán, em vẫn ca ngợi bạn. Em thật tốt. Thầy nghĩ tâm hồn em phải trong sạch lắm, phải trong sạch lắm mới như thế được. Thầy chấm em nhất lý hoá cùng với em Hạ, nhưng nếu thầy có quyền cho thêm điểm hạnh kiểm vào điểm bài làm của em với em Hạ, thì em sẽ đứng nhất.

Thằng Lên vô tư :

— Em cầu trời cho năm nay thằng Hạ dành được phần thưởng đặc biệt.

— Chắc là được đó em.

— Nó mà được phần thưởng ấy, em mừng lắm.

— Sao vậy ?

— Dạ... không biết sao nữa, tự nhiên em nghĩ thế...

Thầy Tuyên thôi không nói. Thầy bận nghĩ nhiều về đứa học trò trước mặt. Nắng chiều đã dịu, con thuyền trôi ngược dần về bờ sông nhà thằng Lên. Phải chi có đồng đủ, hẳn phải vui lắm. Nhưng cũng chẳng mất mát gì. Không được vui cái vui hợp quần, thì thầy cũng được vui cái vui tinh thần bé nhỏ. Niềm vui hé ra từ tâm hồn thằng Lên.



Chín.

Kế lớp lục hai là nhà để xe. Hồi thằng Lên vào đệ thất, nhà xe này đã hư rồi. Bây giờ thì quá lắm, coi như teng beng hết. Chỉ còn cái mái.

Xe đạp cũng ít, thành ra nhà trường không đề ý tới, không cho sửa chữa gì cả. Phần đông đi xe gắn máy, đề cả ở ven phòng thí nghiệm đằng dãy trước.

Trường còn một khoảng đất trống phía sau dãy sau; ở lớp lục hai, mở cửa sổ, thì thấy khu đất này rõ ràng. Ở đấy có hai ngôi mả cổ, xây bằng đá ong, cây um tùm coi dễ sợ. Nhiều đứa nói đó có ma.

Thứ ba, buổi con trai học chiều. Mới một giờ hơn. Thắng Lèn tự nhiên thấy nóng ruột, đi từ một giờ. Qua cầu lại mau, đi thẳng lên trường. Lèn vào trường lúc trường còn thật vắng. Đi ngang sân chào cờ, liếc về mấy lớp lớn ở dãy trước, Lèn thấy mới có một hai anh vào sớm, ngồi dò bài. Lớp lục hai chưa có đứa nào tới cả.

Lèn dắt xe về phía nhà để xe. Chiếc xe mới, dắt đi không, vang lên những tiếng lách cách vui tai. Lèn lựa một chỗ mát dựng xe, khoá lại cẩn thận. Xe đạp chớ cũng phải coi chừng như thường, lỡ ra mất thì khốn. Lại là xe mới nữa, mất uổng lắm.

Dựng xe xong, Lèn lấy cặp đi về lớp, mở cửa định vào bỏ cặp, ngồi dò bài luôn. Cửa hòm nay sao kỳ, cứng ngắc, Lèn kéo mãi không ra. Chắc bị kẹt gì đấy. Lèn bỏ cặp vào một khe chắn song cửa sổ. Trường xây cửa sổ trước theo lối mới, bằng những tấm bê tông đặt xiên, cách khoảng nhau. Những đứa nhỏ con có thể chui lọt, nhưng Lèn có hơi lớn con, không lọt. Đành đứng đợi xem có thằng nào tới nữa rồi cùng kiếm cách mở cửa mà vào. Nóng ghê. Mà cũng lâu nữa, chưa thấy đứa nào tới cả.

Có tiếng chuông xe đạp leng keng ngoài sân. Lèn nhìn ra. Thắng Tuấn học lớp lục ba đang chạy xe đạp vào nhà để xe. Thầy Hiệu Trưởng đã cấm không cho chạy xe trong sân trường, nhưng chắc thắng Tuấn ý còn sớm, văn phòng chưa có ai, mới phóng xe chạy đại. Thắng nghịch phá nổi tiếng ở lớp lục ba. Cho đến Lèn còn không ưa được nữa, dù rằng hai đứa không học chung lớp và nhà lại gần nhau. Có lẽ một phần do ảnh hưởng của người lớn, hai gia đình hai đứa không ưa nhau mấy. Ưa có chuyện đòi co. Lèn không có ý gì ghét Tuấn, nhưng vẫn thường tránh nói chuyện với nó, chỉ sợ rồi chuyện trẻ con mất lòng người lớn. Lèn không muốn ba má buồn vì mình.

Thắng Tuấn dựng xe xong, lấy cặp đi về phía lớp mình. Tay nó vung vung chiếc cặp. Ngang thắng Lèn, không biết vô tình hay cố ý, chiếc cặp vung trúng tay Lèn. Lèn đứng lui vào, không nói. Thắng Tuấn đứng lại, giọng lử lử :

— Xin lỗi mày nghe...

Lèn nói : « không sao » nho nhỏ rồi lơ đãng nhìn ra sân, coi chuyện như không đáng đề ý. Trời nắng, bầu trời trong xanh.

— Ê, Lèn, chủ nhật tới nữa mày có đá banh không ?

(còn tiếp)



TRINH CHÍ ^{phụ trách}

Vào Đổng Cỏ Non hôm nay
các Bé sẽ gặp:

- THÚY ÁI
- LA CHÍ HẢI
- HƯƠNG DƯƠNG
- PHAN THỤY UYÊN MY
- ĐAN THY
- ĐÌNH
- YẾN NGUYỄN



ĐÊM NOEL

Đêm hôm ấy Noel
Em cùng thầy mẹ em
Ra nhà thờ xem lễ
Rực rỡ muôn ánh đèn

Niềm kinh mến dâng lên
Một cái gì thiêng liêng
Đức Mẹ đồng trinh vẫn
Ban hoa dâng mọi miền

Và dâng Chúa Giêsu
Uy nghi tình thánh thượng
Coi giờ hiền đang ru
Đàn chiên con bờ ngở

Em chỉ cho thầy trông
Ngập ngừng muôn cánh hồng
Tám phương lời hé nở
Cùng đón cảnh mông lung

Mắt thầy mẹ bàng hoàng
Bước bước chân nhẹ nhàng
Nghe từ lòng triu mến
Của Chúa đầy tình thương

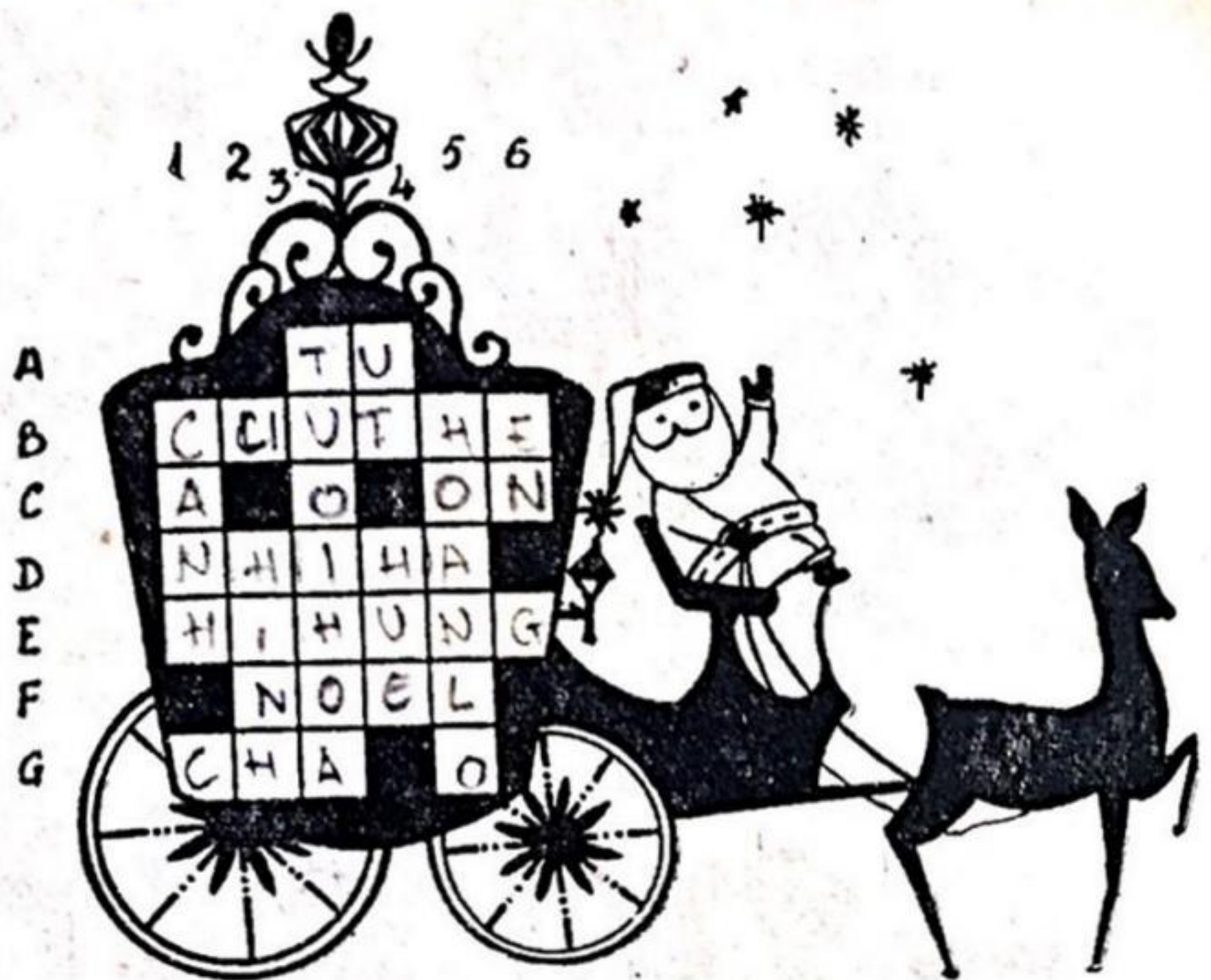
Em chấp tay nghiêng mình
Điêng bên tượng dòng trinh
Chúa Hai Đồng còn nhỏ
Ấu yếm nụ cười xinh

Rộn rộn linh vô biên
Loài người bước vào đêm
Hàng cây còn ngóng đợi
Gọi ánh sáng vàng êm...

THÚY-ÁI

Ô CHỮ GIÁNG SINH

• LA CHÍ HẢI



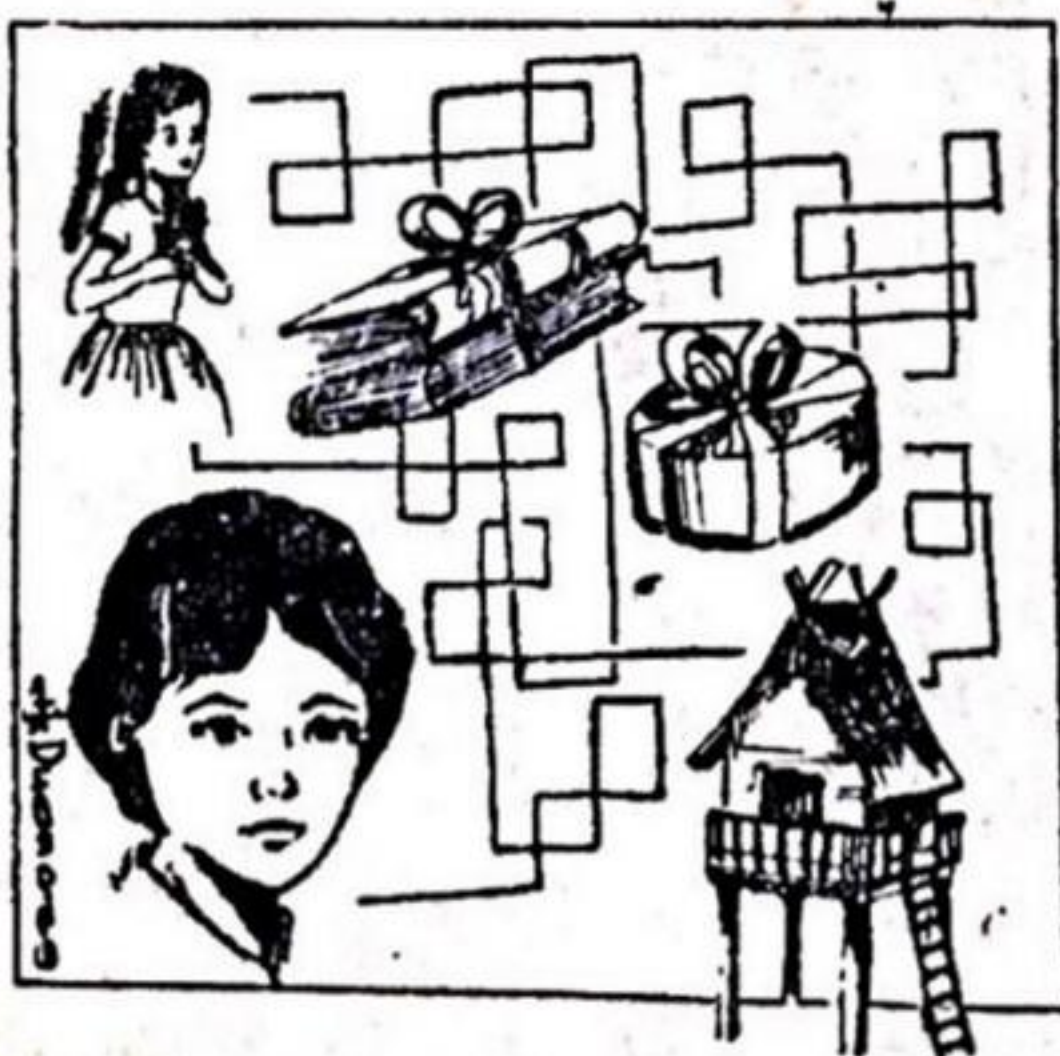
NGANG

- Tên 1 bé trong ĐCN.
- Đảng má Thượng Đế sai xuống trần chịu cực hình để chuộc tội lỗi cho loài người.
- Châu lớn nhất — Dù — Học lại bài cũ.
- Tên một con sông tại Bắc phần.
- Mừng vui được một việc gì
- Lễ Giáng sinh.

- Tiếng gọi của các con Chiên đoi với vị Linh mục — hình tròn.

DỌC

- Tên vị Hoàng Tử nổi nghiệp vua Gia-Long — Xê.
- Sưng đầu — Ảnh chụp.
- Tờ báo của chúng ta.
- Con rớt lòng — Đất thần kinh.
- Đường công danh, cử nghiệp.
- Chim mùa xuân — G.



Nhân dịp lễ Noel, cô bé này được mẹ tặng cho một món quà. Các bé tìm hộ xem món quà cô bé định chọn là quà gì nào?

HƯƠNG DƯƠNG

Bé đáp kỳ trước

- gạo, ngạo, ngáo, ngao, ngà
- Một điều nhện chín điều lành



MỘT LỜI XIN

Bé thơ ơi

xin đừng khóc khi trời mưa nhé
mãi tranh đã dột rồi đấy

mỗi lần bé khóc trong cơn mưa
là một lần chị đã buâng khuâng

chị không phân biệt được

nước mưa hay là nước mắt

Bé biết không

giờ này ngoài đồng ruộng

những làn nước mưa

như những sợi kềm gai

đang quất lên hình hài cha bé

già lạnh làm hồn người nông dân

Bé biết không

giờ này giữa chợ đời

mẹ của bé đang bòn ba

đề kiếm từng miếng ăn, lắm mặc

cho cha bé

cho bé

và chính cả cho mẹ nữa

chị chỉ xin bé một lần

đừng bao giờ khóc trong cơn
mưa.

PHAN THUY UYÊN MY

BÉ QUÊ

Mạ mới trổ màu xanh lộc em

Gió lành cho mắt ngọc thêm hiền

Hương lúa cho vành môi em đỏ

Nắng ấm hồng cho má thêm duyên.

Em lớn lên từ mái tranh xiêu.

Trong làng quê nhỏ bé, tiêu diêu.

Hàng dừa sai trái xanh màu mắt

Lũy tre làng ấp ủ thương yên.

Em lớn lên bằng điệu ca dao

Bằng lời ru, giọng hát ngọt ngào

Bằng hơi ngọt từ bông lúa chín

Bằng tiếng sáo chiều vi vút cao.

Em lớn lên từ nhịp võng đưa

Từ hàng cau nhỏ mọc bên bờ

Rồi mai cau lớn vươn nhiều lá

Lá cho em bóng mát tuổi thơ.

Em lớn lên từ sức người cha

Đã cho em hơi thở hiền hòa

Ngày, tháng tay chân cha bần lâm

Bởi muốn em được tròn tuổi hoa.

Em lớn lên dưới bóng mẹ thương

Với dòng sữa ngọt ngào thơm

hương

Mẹ muốn tuổi em nhiều hoa bướm

Nên cho em từng hạt lúa thơm

Em lớn lên bên bà nội yêu

Lương nội công trên dãi di xiêu

Mái tóc trắng dần theo ngày tháng

Cứng thẳng chân nhỏ, nội hay chịu

Em lớn lên và em ước mơ

Mai kia học hết cuốn i, tờ.

Rồi ra sau nữa em khôn lớn.

Sức sống trổ màu trên đất quê.

ĐAN THY



ngôi trường ngôi đỏ

BẰNG con đường dốc dẫn lên ngôi trường lặng kín, em lặng lẽ đi qua. Ngôi trường Bùi - thị - Xuân ngôi đỏ thân yêu hiện ra. Nghe như muôn vàn nhớ - nhưng đề nén lâu nay bỗng bật ra, cho bước chân em tiu - tit trên sỏi cứng lào - xào reo vui. Màu tường đỏ nổi trên nền thông xanh đậm, với từng khuôn cửa nhấp - nhò đằng kia. Sân trường trải sỏi xám và xa xa một vùng đất đỏ buồn im lặng. Tất cả như bừng sống dậy sau ba tháng mùa phượng vằng bóng học trò. Phải ba tháng rồi đó, em phải xa trường. Trong

những ngày mùa hạ thích - thú trên cát biển, một lần nào đó, em đã nhớ thật nhiều mái trường Bùi thị Xuân quen - thuộc, em đã bồi hồi tưởng lại từng nơi, từng vật trong trường. Dãy hành-lang rộng, bể nước cù rêu phong và cái trống to hàng ngày vang vang gọi từng tà áo trắng. Những cây thông sau trường ri-rầm reo. Đồi cỏ thoải thoải, gió thật mát, nhìn qua bên kia, đồi núi xanh xanh trùng điệp, Viện Đại - học với ngọn tháp cao. Tất cả đó bây giờ dưới tầm nhìn của em chả có gì khác lạ cả.....

THU TÍM

. Bằng qua sân sỏi trường, em chậm chạp bước lên từng nấc thang lầu, nhìn lên hai bên bức tường đỏ. Những vết phấn vẫn còn đó, nguyệt-ngoạc vội vã. Em bỗng nhìn thấy ở góc tường có một hàng chữ bằng viết chì nhỏ xíu : «21-6-69, kỷ niệm ngày cuối năm học đệ ngũ. Thu.» Em muốn gọi thật to «Trời ơi!» để xua bớt xúc động.

Hàng chữ này chính em viết hôm ăn liên - hoan đây mà! Bước lên gần một bước nữa, em nghe bao kỷ niệm trào lên theo và hàng chữ bút chì nhạt nhòa dưới kia...

Khuôn cửa thăm có tấm bảng «Đệ Ngũ I» đập vào mắt em. Đây là căn phòng em đã học năm ngoài. Tỷ trán trên khung kính nhìn vào, dãy bàn ghế lạng-lẽ, bảng đen còn in những nét phấn cũ, bàn giáo-sư trên bục cao. Tất cả như đang cúi mặt đợi chờ.

Em khẽ thì thầm qua khuôn cửa :

— «Bàn ghế ơi ! Ba tháng hè các bạn có buồn không ?

Và tiếng nói nào đáp lại :

— «Ồ! buồn lắm, cô bé ạ ! chả có ai chơi với chúng tôi hết».

Sao em thương chúng lạ. Rồi năm nay em sẽ không còn được gần chúng nữa. Bởi vì em sẽ lên lớp đệ tứ chứ không còn là cô học-sinh đệ ngũ nữa.

Một mình, em đi dọc suốt hành lang vắng. Tiếng guốc gõ đều trên nền xi-măng. Có cái gì quen thuộc quá. À ! Phải rồi, em nhớ một hôm nào đó, em đi học thật sớm — trường còn vắng vẻ — và em đã đi dạo trên hành-lang này. Lúc đó, tiếng guốc cũng đều cũng vang như bây giờ. Kỷ niệm thật đơn sơ nhưng cũng thật đẹp dễ.

Xuống lầu bên kia, em ra sân đất đỏ. Mùa mưa đất ướt và màu đỏ bỗng tươi lên. Sân rộng quá, gió tha-hồ đùa giỡn. Sân đất đỏ này, em đã đi dạo hàng giờ với Ngọc năm kia, và với Nương năm ngoài. Bây giờ Ngọc đã đi xa, chỉ còn Nương thôi. Đi dạo để thấy áo dài bay phất-phới, tóc rối bời tung-tăng nhảy trên vai. Đấy, tóc em rối hết rồi, và áo dài thì như hai cánh bướm trắng.

Ra xa tít tắp mãi tận hàng rào, em đi thăm từng cây thông non bây giờ đã cao gần bằng em. «Thông vẫn xanh phải không hở?» em thầm nói với thông và vượt-ve từng lá dài nhỏ. Gió thổi lá thông phấp-phồng bay. Bên kia rào, Giáo-hoàng-học-việc đồ sộ nguy nga. Em đưa tay vẫy tất-cả. Nụ-cười trên môi, em quay vào. Tóc ngược chiều gió giạt ra sau vai...

Sân sỏi bây giờ đã loáng-thoáng vài màu-áo-trắng rải-rác. Những cô bé mới đậu đệ-thất lung-tung trong nếp áo dài trắng, ngơ-ngác nhìn lên ngôi-trường. «Ba năm trước mình cũng thế» Thăm nghĩ



em đi chậm-rãi về dãy lớp đệ tứ. Em phải băng qua hai sân trải sỏi lớn để lên lầu. Trên đó, em lại làm quen với bàn ghế mới, rồi lại xa chúng, cứ thế mãi.

Nãy giờ đi bộ đã khá nhiều nên khi lên hết hai mươi bậc thang lầu, em phải dừng lại để thở. Bên dưới đã dần dần đang học-sinh. Bỗng em nghe tiếng ai gọi tên em:

— Thu ơi, Thu, Thu...

Nhìn quanh-quất, em bỗng thấy Nương đứng dưới kia, tay vẫy, môi cười. Em chạy tíu-tít xuống thang lầu băng qua sân rộng.

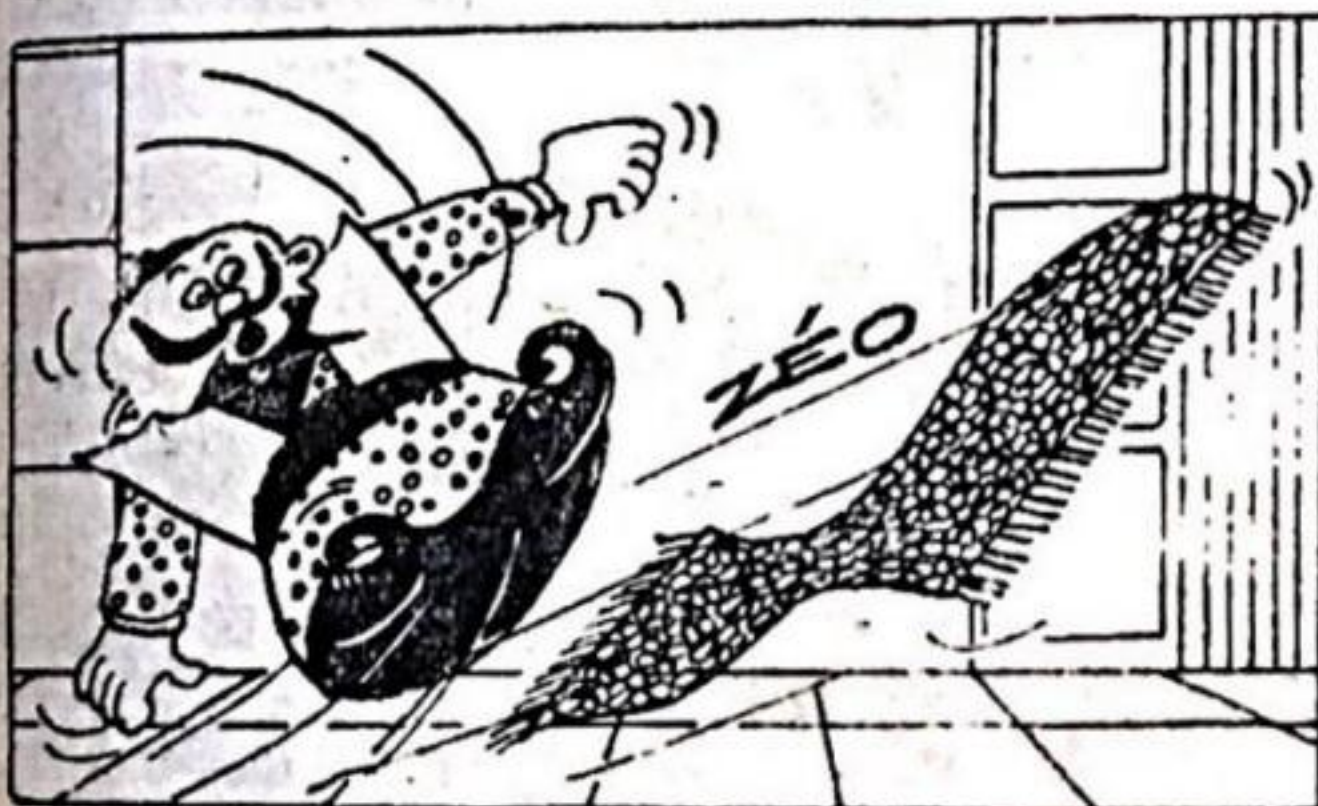
(xem trang 58)



THỦY - TINH

ĐÌNH thực hiện

TRONG KHI SƠN TINH CÒN ĐANG CHỜNG ĐỠ VỚI MƯA TRÚNG THỜI THẬP...





CHIẾC ÁO KIỂU

● YẾN NGUYỄN

SAU hai tuần học lý thuyết, hôm nay cô giáo bắt đầu cho chúng em thực hành may chiếc áo kiểu rồi đây. Chao ôi! Thật là một vấn đề nan giải đối với em. Mặc dầu, nghe cô giảng thật kỹ nhưng em biết chắc mình sẽ chẳng may được cái gì hết: Từ bé đến giờ, có khi nào em may áo đâu. Quần áo em mặc, chị Hà em may hết á...

Chủ nhật hôm qua, em dậy thật sớm từ bảy giờ sáng em đã loay hoay với mớ vải bông để ghét này rồi. Đo cắt, tính toán, em làm mãi luôn luôn:

— Kịch: vòng ngực cộng cử động chia bốn bằng 77 cộng 16 chia bốn ra... ra... gần bằng 23,5... Hay là:

— Giảm sườn 5 ly, lên 5 ly...v...v...

Ồi chao, toàn là số, cộng trừ nhân chia làm em nhức đầu quá. Em đâm ra oán cô giáo ghê:

— Ra chợ, mua đại áo về mặc, vẽ! Chuyện con cóc...

Cái kéo thì cứ niu lấy tay em, còn cái vạch này nữa, cứng ngắc làm tay em đỏ lên. Em bực mình. Ờ hay,

cục phần ni sao cứ vỡ vụn ra thế này. Lạ quá đi thôi. Đã thế, em lại càng bực mình hơn: Chị Bằng và Hà cứ lượn đi lượn lại trước mắt:

— Chà, hôm nay cô nàng may áo đấy hỉ, nhận bao nhiêu tiền công một cái đó cô?

— Xí, đừng có giỡn, may xong cho chị lé mắt luôn. Chị Bằng thèm vào.

— Dạ thưa cô chủ, tháng sau may xong, cô nhớ cho người qua nhận để tôi đem mấy xấp vải qua nhờ cô may hộ nghen! Cô tiểu chủ...

Em đã bắt đầu thấy tung tít, nước mắt đọng đầy mắt nai nhưng em cố làm vẻ thản nhiên: «Ờ».

Hai bà chị bỏ đi sau khi ném cho em một cái nhìn dài hàng mấy chục cây số và khúc khích cười.

Em thấy nực nội trong người, cửa sổ đã mở hết mà sao vẫn còn nóng thế này. Em nghe rõ cả tiếng giọt mồ hôi rỉ ra, lăn dài trên lưng. Em réo:

— Chị Hai ơi! Pha cho em cốc nước chanh.

Đồng hồ gõ thông thả 12 tiếng.

Trưa rồi. Chị Hai bảo em xuống ăn cơm. Không. Phải làm xong cái áo này mới được. Thời gian vụt trôi qua. Em thở ra nhẹ nhõm. Há... xong rồi. Em mở sách may ra, bây giờ đến xếp 3 hàng ly ở thân trước. Chết rồi, hồi này quên chưa vải để xếp ly. Làm sao bây giờ. Em muốn khóc to lên, bỏ hết và chạy xuống ôm lấy má, kể cho má nghe hết nỗi khổ của em. Thế nào má cũng bắt chị Hà may cho em cho má coi. Nhưng làm như thế mất hết chỉ khi của « kẻ hồng quần » làm sao. Em ngồi thút thít một hồi. Căn



phòng vắng lặng, chỉ có tiếng thở đều đều của hai bà chị. Chị gì mà ngủ như chết, người ta như vậy mà không giúp gì hết. Có chị cũng như không, chẳng bù cho con Mỹ bạn em, nó chỉ có anh trai thôi mà anh nó cũng còn chỉ cho nó nữa. Huống hồ gì em có tới hai bà chị « yêu quý » lặn. Em thấy tủi thân, muốn hét to lên, khóc to lên để má chạy lên dỗ em và lúc ấy em sẽ gục vào bờ vai gầy của má để khóc. Nhưng em ngần ngại : Má còn ngủ trưa.

Hà, thôi kệ, không có xếp ly cũng chẳng sao, bất quá trừ 2 điểm chứ gì. Em leo lên ghé ngồi, thật chằm chằm

em sắp may áo đây. Em mơ màng thấy hiện ra trước mắt chiếc áo thật đẹp, thật xinh và được hăng nhất. Em sung sướng quá.

Ối dào !! Máy may sao bữa nay kỳ quá vậy nè. Đạp đi sao nó cứ chạy ngược lại thế này. Nói của đáng tội, đây là lần đầu tiên em đạp máy may cho nên nó không theo ý em. Những lần trước, khi chị Hà may, em chỉ ngồi chống tay vào cằm, mở to mắt nhìn chị ấy máy. Tiếng máy ro ro, nghe êm tai. Thật tuyệt. Thế mà :

— Hân mi cũng muốn biểu tình chống đối ta hả ? Em hí hục lấy dầu cho vào, kéo dây máy. Thế mà cũng xong : « Điều gì mình muốn là được » Ba nói đúng ghê. Em giờ chiếc áo ra trước nắng trưa. Chu choa ơi ! Sao thế ni, dính gì thế này ? Thôi chết rồi, dính hết dầu rồi... Em không còn can đảm nín được nữa, và em bật khóc nức nở, khóc mũi mẩn như chưa từng khóc. Có tiếng dép lép xẹp : « Chị Hà vào. » Em lau vội nước mắt, thản nhiên :

— May xong chưa, trả máy cho tôi may vài cái quần chứ cô nương !

Bực mình, em sừng sộ lại liền :

— Sao hồi sáng, chị nói không có may gì ?

Chị cười « nhăn nhoe » :

— Hồi sáng khác, bi giờ lại khác mà ly...

Em vùng vằng thu xếp chỗ ngồi và đem áo đi thử. Đứng trước gương, em ngắm đi ngắm lại. Sao vạt này lại dài hơn vạt kia thế này. Sao cổ áo lại méo vậy cả. Em cố kéo cho nó cân bằng nhưng càng kéo, áo càng khó coi... Mồ hôi em nhỏ từng giọt. Trán em cau lại. Mồm em mím chặt để khỏi bật tiếng

(xem trang 58)



— THẢO NGUYÊN (Cần Đức).— Cái đó, nếu nghe hay không là quyền tự do của Nguyễn, không ai có thể bắt buộc ai được. Tuy Nguyễn có « kỳ cục » đi chăng nữa, anh cũng không bức mình làm gì cho nó lộn thọt. Chữ « khăn đỏ » không có giá trị gì hết. Nếu muốn gửi khăn thì phải xin mảnh giấy có in sẵn ở nhà Bưu điện và dán thêm tem mới có giá trị.

— HÀN THỊ TỔ NHƯ (Đà Nẵng).— Anh thành thật xin lỗi bé đó, bé bằng lòng chưa nào? Anh cũng đã từng nhận nhiều lá thư như thế này rồi (kỳ nào cũng có hết): « Đây là lần thứ năm (thứ sáu, thứ bảy hay thứ...) bé viết thư cho anh mà chả được anh trả lời gì hết, giận anh ghê ». Thôi, anh trả lời chung vậy nhé: Bé đừng bao giờ bận tâm rằng mình đã được nhận vào ĐCN hay chưa. Bởi vì khi bé đọc ĐCN là bé đã bước vào ĐCN rồi chứ còn gì nữa. Tuy nhiên, anh sẽ đặt ở tòa soạn một tập album để dán hình của các bé cổ non muốn góp mặt vào (một tập riêng cơ). Bé nào thích thì gửi về còn không thì thôi, chả bắt buộc. Mến

TRINH CHÍ

CHIẾC ÁO KIỆU

(tiếp trang 57)

khóc. Khóc xấu lắm mà... Lại có tiếng dép lẹp xẹp, chị Hà lò đầu vào và la lên:

— Trời đất ơi! Đẹp quá xá quá xa.. Hạng nhất cho coi, nếu không, đem đầu chị gắn vào cổ chị đây nè... cưng.

Giọng em nghẹn lại, Em không nói gì được, hai hàng nước mắt lăn dài trên má. Chị Hà nhe răng trắng ớn ra cười và bỏ đi. Chiều hôm ấy em cũng bỏ cơm luôn...

Chuông reo 6 giờ, em lồm cồm bò dậy. Vừa ra khỏi phòng, em gặp ngay chị Hà:

— Đêm hôm qua ngủ ngon hông cô nương? Chị đi làm nhá! Mi mi...

— Hồng biết, không cần...

Em sửa soạn, ăn sáng và cấp cấp đi học. Ở cái gì thế ni: một gói giấy báo và một mảnh giấy cấp

vào. Em hồi hộp, tim đập thình thịch, miệng nhăm đọc:

Chó con,

May cho chó con cái áo này dễ chăm diêm, lần sau phải kêu tôi chỉ cách do và xếp vải dằng hoàng nghen không! Hôn chó con!.. Hà.

Em đứng lặng, ôm chặt gói giấy vào ngực... Nắng đã lên và thật rực rỡ....

Yến Nguyễn

NGÔI TRƯỜNG NGÓI ĐỎ

(tiếp trang 53)

Như một con diều, em chạy quên cả mệt để rồi ngã vào vòng tay Nương hân-hoan triu-mến. Tiếng Nương thật gần:

— Làm chi mà chạy dữ rứa Thu?

Em mỉm cười tìm tay Nương. Bàn tay Nương vẫn ấm-áp như những tháng năm ngày cũ...

Thu - Tím

Tòa Soạn nhận được :

- NGỤ NGÔN ĐẦU ĐỜI, tập thơ của NGUYỄN TRỌNG THỨC (thi văn GIÓ BỐN PHƯƠNG)
- HẠ BUỒN, tập thơ gồm những sáng tác của nhiều cây bút trẻ thuộc nhóm thi văn *Gió bốn phương*.
- VÙNG QUÊ HƯƠNG, thi phẩm đầu tay của Trang Quân do nhóm Văn hữu HOA THẦN KINH xuất bản,
- ĐỒNG TIẾN số 15, báo bổ túi do nhóm trẻ *Hy Vọng* thực hiện. Đồng Tiến có chủ trương xây dựng một lớp người trẻ mới trong lãnh vực Học Đường, Gia Đình, Xã Hội và Tôn Giáo...
- THÔNG REO, số 9, đặc biệt về *gia đình* (nguyệt san do một nhóm học sinh *Nguyễn lá Tông* thực hiện), một tập báo nhỏ nhưng gói ghém tất cả những thâm thiết, yêu thương của gia đình.
- MẮT NGỌC, số 1, tuyển tập thi văn do «*Gia đình Chò Con*» Quảng Ngãi thực hiện; quay ronéo nhưng rất công phu, gọn và xinh.
- DẬY TÊN, tuyển tập thơ văn của nhiều cây bút trẻ do Trang Uyên Oanh gửi tặng.
- CỎ NON, số 2, của các bạn học sinh Sadec.

Xin cảm ơn tất cả các bạn đã gửi tặng, mến chúc các bạn hăng say và mạnh tiến trên bước đường vạch sẵn. Hân hoan giới thiệu cùng các bạn trẻ Tuổi Hoa.

Thêm người :

Thông báo cùng các bạn thơ : Quyền Di vừa mới thêm được chị Kim Hải cộng tác trong việc chăm sóc Vườn Thơ Tuổi Hoa của chúng ta. Chị Kim Hải vẫn thường có những truyện ngắn và thi phẩm đăng trên Tuổi Hoa. Từ nay, vườn thơ thêm người chăm sóc, chắc chắn hoa sẽ nở nhiều và đẹp hơn trước, lại thêm nhiều hương sắc mới nữa. Chắc các bạn thơ nói riêng và các bạn Tuổi Hoa nói chung đều vui mừng trước tin này.

QUYỀN DI

TUỔI HOA GIÁ MỚI

Kể từ số NOEL (120)

MỖI SỐ	20đ.	—	MỘT NĂM	480đ.
MIỀN TRUNG	22đ.	—	MIỀN TRUNG	MỘT NĂM 520đ.
GIÁ ỦNG HỘ 600đ. TRỞ LÊN				



Giá 20 đ.
Miền Trung và Cao nguyên T.P. Giá 21 đ.